

TUẦN BÁO CỦA YÊU THƯƠNG

4

tuổi ngọc



tuổi ngọc

Tuần báo của yêu thương

Ra ngày thứ sáu

TUẦN LỄ TỪ 8-8

Số 4 giá 20đ.

ĐẾN 15-8-1969

TRUYỆN NGẮN

- | | |
|---------------------|----------------|
| • MÙA HÈ MẸ TỚI | HOÀNG HẢI THỦY |
| • CỎ MAY | HOÀNG ANH TUẤN |
| • BUỔI SÁNG HỌC TRÒ | NGUYỄN SA |
| • BỨC HỌA | DOÃN QUỐC SỸ |

THƠ VĂN NGỌC

- | | |
|------------------|-----------------|
| • THU CAO NGUYÊN | ÁO TÍM |
| • TUỔI PHƯỢNG | ĐÌNH GIAO ƯU |
| • KHI EM HÁT | THÁI HUY VŨ |
| • ƯỚC MƠ | MỘNG BÌNH THANH |

TRUYỆN DÀI

- | | |
|------------------------|------------------|
| • THẰNG CÔN | DUYÊN ANH |
| • GIỜ RA CHƠI | NGUYỄN ĐÌNH TOÀN |
| • QUÊ NHÀ YÊU DẤU | NHẬT TIẾN |
| • LÚA TUỔI THÍCH Ô MAI | VŨ MỘNG LONG |

TÌM HIỂU

- | | |
|----------------------------|--------------|
| • NGHÌN NĂM BẰNG GIẤY PHÚT | ĐẶNG VĂN HẦU |
| • LÀM DÁNG | MINH VĂN |

NHỮNG MỤC THƯỜNG XUYÊN

- | | |
|-------------------------------|-----------|
| • NGỌC MẾN | NGỌC |
| • THƯ HÀNG TUẦN CỦA CHỦ NHIỆM | DUYÊN ANH |
| • GIA ĐÌNH THƯƠNG YÊU | TUỔI NGỌC |
| • SÁCH MỚI PHIM MỚI | HUY TƯỜNG |

Bìa offset do Màn Ảnh thực hiện Huy Tường trình bày.
Minh họa của Ngọc Dũng, Đình Hiền và Luyện.

CHỦ NHIỆM
CHỦ BÚT

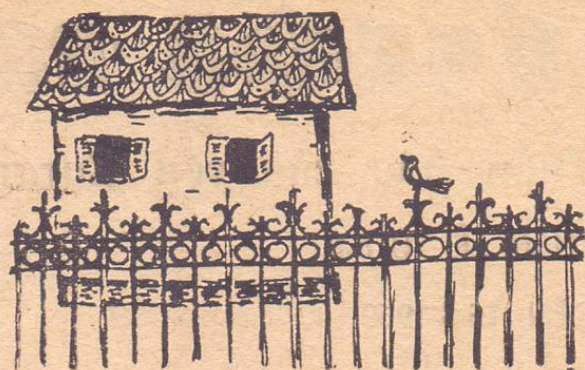
DUYÊN ANH

QUẢN LÝ

VŨ MỘNG LONG

TÒA SOẠN — TRỊ SỰ

38, Phạm Ngũ Lão, Sài Gòn
ĐT: 23.595 — 90.654



thư hàng tuần của chủ nhiệm tuổi ngọc

Mỗi ngày, Tuổi Ngọc nhận được trung bình hai trăm lá thư của bạn đọc. Xa nhất là Đông Hà. Gần nhất là Saigon. Có thể nói khắp các tỉnh ở miền Nam tự do, Tuổi Ngọc đã đến. Đến và ở lại với sự lưu luyến của bạn đọc. Đến không nhiều nên rất đông bạn đọc thất vọng. Vì không kịp mua vé lên xe lửa Tuổi Ngọc. Báo nghèo mà, thưa bạn đọc. Đâu dám in quá số hạn định của ngân khoản. Xa hơn nữa, bên Londres và Paris cũng đã có thư viết về. Thư toàn những lời chúc tụng, khen ngợi nồng nàn. Bạn đọc đã dành cho Tuổi Ngọc cảm tình tha thiết nhất. Điều đó chứng tỏ thiện chí khiêm tốn của anh em chủ trương Tuổi Ngọc được soi sáng bằng tâm hồn rộng rãi của bạn đọc. Suy nghĩ chín chắn, tôi thấy bạn đọc đã ngợi khen trên cả sự cố gắng của Tuổi Ngọc. Đề khích lệ. Xin chân thành cảm ơn bạn đọc.

Tuổi Ngọc số bốn đang nằm trên đôi tay triu mến của bạn. Đã có cố gắng. Một vài mục mới vừa mở. Cho Tuổi Ngọc bớt khó. Cho Tuổi Ngọc thêm đáng đáp của tờ báo của nữ sinh. Cố gắng như thế chưa đủ. Vẫn chỉ là những bước chân âm thầm. Tuổi Ngọc sẽ bước dài, bước xa hơn. Mỗi số báo là một khuôn mặt mới. Mới mãi, mới hoài như cuộc đời hôm nay không bằng lòng ngoảnh mặt lại hôm qua. Để đứng im một chỗ đợi chờ lãng quên và đào thải. Nhưng Tuổi Ngọc, con tàu đưa mọi người về miền trời hồn nhiên, sẽ trực trặc, sẽ chậm chạp, sẽ không đúng hẹn nếu bạn đọc không quăng thêm củi vào lò ở những ga bên nó tạm ngừng chờ mong sự chăm sóc. Tuổi Ngọc của bạn đó, xin hãy lo lắng dùm số phận của nó, hỏi những người bạn trẻ của tôi.



N
G
U
Y
Ê
N

S
A

buổi sáng học trò

Trang sức bằng nụ cười phì nhiêu
Nhảy bằng chân chim trên giòng uối cạn

Ấy là em trên đường đi buổi sáng
Trắng ở trên môi và gió ở trong hồn

Mái tóc mười lăm trên lá tung tăng
Em ném vào phố phường niềm vui rừng núi

Vẽ chiếc xe sơn xanh dáng thuyền chày hội
Cho những vườn hoa cầm đôi mắt bình yên
Gửi những cung đàn tiếng guốc khua vang
Hẹn đám mây xanh vịn cánh tay tuổi trẻ

Khoác giọng nói tin yêu vào hồn anh đóng cửa
Vội biển là tay và sóng cũng là tay

Đề anh trở thành hải đảo bị bao vây
Đề đây mắt san hô thềm nước ngọt

Như con蝶 mèn cánh đau vào buổi sáng
Nhìn theo em từng giọt sương hoa

Anh chợt nghe mạch đất dưới chân đi
Anh chợt nhớ trong hồn đôi cánh trắng

áo lụa Hà Đông

Nắng Saigon anh đi mà chợt mát
Bởi vì em mặc áo lụa Hà Đông
Anh vẫn yêu màu áo ấy vô cùng
Thơ của anh vẫn còn nguyên lụa trắng

Anh vẫn nhớ em ngồi đây, tóc ngắn
Mà mùa thu dài lắm ở chung quanh
Linh hồn anh vội vã vẽ chân dung
Bày vội vã vào trong hồn mở cửa

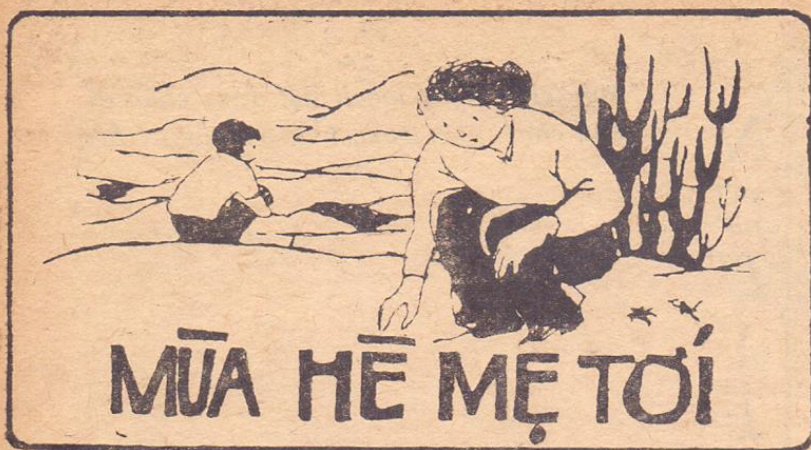
Gặp một bữa anh đã mừng một bữa
Gặp hai hôm thành nhị hỷ của tâm hồn
Thơ học trò anh chất lại thành non
Và đôi mắt ngất ngây thành chất rượu

Em không nói đã nghe lòng giai điệu
Em chưa nhìn mà đã rộng trời xanh
Anh đã trông lên bằng đôi mắt chung tình
Vội tay trắng em vào thơ diễm tuyệt

Em chợt đến, chợt đi, anh vẫn biết
Trời chợt mưa, chợt nắng chẳng vì đâu
Nhưng sao đi mà không bảo gì nhau
Đề anh gọi, tiếng thơ buồn vọng lại

Đề anh giận mắt anh nhìn vụng dại
Giận thơ anh đã nói chẳng nên lời
Em đi rồi, sám hối chạy trên môi
Những ngày tháng trên vai buồn bỗng nặng

Em ở đâu, hồi mùa thu tóc ngắn
Giữ hộ anh màu áo lụa Hà Đông
Anh vẫn yêu màu áo ấy vô cùng
Giữ hộ anh bài thơ tình lụa trắng.



MARJORIE KINNAN RAWLINGS

Mùa thu ấy, cuốn sách tôi viết đến một đoạn khó viết, tôi cần được sống một mình. Tôi cũng cần được sống ở vùng núi cao và hít thở không khí trong lành để đuổi ra ngoài cơ thể tôi những mầm mống bệnh sốt rét mắc phải sau những năm dài tôi sống dưới ánh mặt trời nhiệt đới. Vì vậy, tôi tới miền Nam Ca-rô-linh và mượn một căn nhà nhỏ của một Cô Nhi Viện tôi quen biết. Căn nhà tôi mượn chỉ cách Viện Cô Nhi vài trăm thước.

Khi tính chuyện đi lên núi ở, tôi bỗng nhớ vùng đồi núi đó vào tháng Mười một cách lạ kỳ, tôi nhớ những bắp ngô, những trái bí và những cây hạt dẻ. Tôi đi tìm lại tất cả những cái đó. Sau khi tới căn nhà, tôi nhớ bên Viện Cô Nhi cho một người nào đến chặt cho tôi một số cây gỗ thành củi để đốt lò sưởi.

Một hôm, vào buổi chiều, một tiếng động nhẹ bên ngoài làm tôi ngược mắt nhìn lên từ máy đánh chữ. Một chú thiếu niên đứng trên ngưỡng cửa. Con chó khôn của tôi đứng bên chú. Nó không sủa lên tiếng nào để báo cho tôi biết có người lạ đến. Chú nhỏ, chừng mười một, mười hai tuổi, hơi nhỏ và gầy. Chú bận chiếc quần xanh, cái áo sơ mi rách và đi chân đất.

- Tôi tới chỗ củi giúp bà, chú nói.
- Em à? Em còn nhỏ quá mà...?
- Nhỏ hay lớn không có ăn thua

gi. Có nhiều người lớn mà không biết làm. Tôi vẫn chẻ củi ở trong Viện...

— Cũng được. Búa chẻ củi đây. Em làm thử coi.

Sau đó, tôi lại chăm chú viết và chú nhỏ bắt đầu làm việc. Những tiếng búa đều đều, nhịp nhàng không làm phiền tôi cũng như tiếng mưa rơi. Tôi quên hẳn chú nhỏ. Vào khoảng một tiếng rưỡi đồng hồ sau, tôi lại nghe thấy tiếng chân chú đặt trên bậc cửa:

— Tôi về ăn tối. Ngày mai, tôi lại đến.

Tôi đề nghị trả tiền công cho chú ta ngay trong khi tôi nghĩ thầm là có lẽ tôi lại phải qua bên Viện, yêu cầu cho một thiếu niên nhiều tuổi hơn, mạnh hơn chú này qua giúp tôi. Tôi và chú bé cùng đi ra sau nhà, nơi có xếp một đồng củi đã chẻ rồi thật lớn.

— Em làm việc như người lớn vậy. Giới đa...

Tôi nhìn lại chú nhỏ, nói đúng ra là đến lúc này tôi mới nhìn thấy chú lần đầu. Tóc chú có màu vàng hoe của những trái bắp khô, đôi mắt chú, rất thành thực, gợi nhớ đến một vùng trời núi sắp có cơn mưa, sấm, thấp thoáng một màu xanh tuyệt diệu. Tôi đưa cho chú một đồng tiền và nói với chú:

— Chiều mai, mời em tới làm giúp tôi. Cảm ơn em nhiều.

Mắt chú nhìn tôi rồi nhìn đồng tiền, chú như có vẻ muốn nói với tôi một lời gì, nhưng chú lại quyết định không nói và bỏ đi.

Hôm sau, lúc trời mới sáng mờ, hãy còn ngủ, tôi đã mơ màng nghe thấy tiếng búa bở củi ở sau nhà. Nhưng tiếng búa cũng nhịp nhàng, đều đặn nên tôi lại ngủ tiếp được. Khi tôi trở dậy, sau nhà tôi không có người nào cả. Lại có thêm một đồng củi mới được chẻ xếp cao. Sau buổi học, chú nhỏ lại đến nhà tôi. Chú làm việc đều cho đến tối mịt.

Tôi được biết tên chú là Gie ri, chú sống ở Viện Cô Nhi từ năm chú lên bốn tuổi. Tôi có thể tưởng tượng một cách dễ dàng và chính xác mỗi lần chú tới nhà tôi, với đôi mắt xám xanh ấy, với cái nhìn trang trọng và... cái vẻ..., tôi có thể gọi đó là cái vẻ tự chủ. Không, đúng ra là vẻ «trưởng thành». Chú có cái vẻ trưởng thành của người lớn, một thái độ đặt căn bản trên lòng can đảm, nó còn hơn can đảm ở điềm thanh cao, trung thực.

Một hôm, cán búa bị gãy. Gie ri cho biết là chú phải mang búa về xưởng mộc của Cô Nhi Viện để làm cái cán khác. Khi tôi đưa tiền để chú trả vào việc đó, chú từ chối:

— Em phải trả tiền công sửa. Vì em làm gãy, em đã không cẩn thận khi dùng nó.

— Làm sao em có thể nhầm cái nào cũng trúng được? — tôi bảo chú — Không ai có thể làm thế. Tại cán búa lâu đời quá rồi nó mới bị gãy chứ.

Đến lúc đó, Gie ri mới chịu cầm tiền. Chú nhận hết hậu quả sự vụng về của chú. Chú đã tự ý lựa chọn việc chú làm và khi làm việc gì, chú để hết lòng làm tốt việc đó. Khi chú thất bại, chú thẳng thắn nhận lỗi và không tìm cách đổ lỗi.

Sau ngày đó, đối với tôi, chú có những cử chỉ chú tâm, săn sóc thật dễ thương, thái độ của chú chứng tỏ chú có một tâm hồn nhiều tình cảm, nhiều lòng tốt, những cái gì người ta có là do thiên tính chứ không ai có thể học mà có.

Chú tìm thấy ở bên lò sưởi có một chỗ xếp củi mà chính tôi cũng không nhìn thấy, chú tự tay đem củi khô vào xếp ở đó cho tôi có

sẵn củi sưởi nếu trời đổ mưa dầm.

Trên con đường đất vòng vèo quanh sườn đồi dẫn đến nhà tôi, Gie ri trông thấy một tảng đá lăn lóc bên vệ đường. Chú mất công đào một cái hố để đặt tảng đá nằm yên dưới hố, bên cạnh lộ. Chú muốn tránh cho người khác khỏi bị tai nạn vì tảng đá đó. Chính chú lại không bao giờ đi con đường đó cả. Mỗi lần tới nhà tôi, chú đều đi tắt qua đồi.

Nhưng mỗi lần tôi tìm cách đáp lại sự săn sóc của chú bằng những món quà nhỏ, kẹo bánh, tôi đều thấy chú không mở miệng nói gì hết. Có lẽ chú không quen nói tiếng cảm ơn. Chú chỉ nhìn ngay món quà, rồi nhìn tôi, và lúc đó tôi thấy như có một tấm màn vừa được kéo lên, để cho tôi trông thấy rõ hơn đôi giếng mắt trong vạt của chú. Dưới cái vỏ bề ngoài rắn rỏi và cương nghị của chú tôi tìm thấy lòng biết ơn và cảm tình.



Lẽ tự nhiên là chú kết thân với Pat, con chó nhỏ của tôi. Một sự cảm thông kỳ diệu thường có giữa một đứa trẻ với một con chó. Có thể vì cả hai cùng có sự hồn nhiên như nhau, cùng có sự khôn ngoan giống nhau. Mỗi liên lạc đó thật khó giải thích nhưng sự thực, nó vẫn thường có.

Có lần tôi phải đi vắng nhà hai ngày cuối tuần. Tôi nhờ Gie ri trông nom con Pat. Sương mù làm cho con đường qua đèo trở thành nguy hiểm và khó đi nên mãi đến chiều thứ hai tôi mới về đến nhà. Tôi thấy rõ là con Pat được trông nom kỹ và vừa được Gie ri cho ăn xong. Tôi về nhà được một lúc thì Gie ri tới, vẻ mặt chú hãy còn nét âu lo :

— Bà Giám đốc Viện có nói rằng vì trời sương mù, sẽ không có xe nào lên đây. Sáng nay em tới, thấy bà vẫn chưa về, chiều nay em mang qua cho con Pat một phần bữa ăn của em. Em không muốn nó bị đói.

Để cảm ơn chú, tôi cho chú một đồng đô-la. Chú nhìn đồng tiền rồi lặng lẽ đi. Tối hôm đó, khi trời đã tối hẳn, chú trở lại gõ cửa nhà tôi.

— Gie ri, em vô nhà đi. Sao em được phép đi khuya thế ?

— Em nói với họ rằng bà muốn gặp em. Em nghĩ thế nhưng chắc là em nghĩ không đúng...

— Đúng chứ — tôi đáp và thấy chú như người vừa trút bỏ được một gánh nặng — Tôi muốn hỏi em về việc mấy ngày tôi đi vắng, con Pat có ngoan không ? Nó có làm phiền em nhiều không ?

Chú ngồi với tôi trước lò sưởi hồng và kể lại cho tôi nghe hai ngày chú sống với con chó vừa qua. Con Pat đến nằm bên cạnh chú. Đường như sung sướng ở bên cạnh Gie ri hơn là cạnh tôi.

— Pat lúc nào cũng ở bên em, trừ những lúc nó chạy chơi dưới rặng liễu. Ở đó có một vùng cỏ thật cao, cao hơn những nơi khác. Em vào đó nằm trốn nó. Nó xục sào đi tìm em. Lúc tìm thấy em, nó nhảy cẫng lên, vui hết sức...

truyện ngắn

Chúng tôi, Gie ri và tôi, cùng lặng yên nhìn lò sưởi hồng.

— Đây là gỗ cây táo — chú bảo tôi — gỗ cây này cháy lửa đẹp nhất.

Lúc đó chúng tôi thật gần nhau, đứa trẻ bỗng thấy cần phải nói với tôi :

— Bà hơi giống mẹ em, nhất là trong bóng tối, như lúc này bà ngồi bên lò sưởi.

— Nhưng, Gie ri... năm em tới Viện, em chỉ mới có bốn tuổi thôi mà. Em còn nhớ được mẹ em ư ?

— Mẹ em ở tỉnh Mẫn Vinh. Chú nói.

Tôi không hiểu tại sao, việc biết rằng Gie ri còn có mẹ làm cho tôi xúc động nhiều. Sau đó, tôi hiểu nguyên do, tôi bất bình vì ý nghĩ một người đàn bà có thể bỏ đứa con của mình, nhất là bỏ một chú nhỏ như Gie ri. Cuộc sống của trẻ thơ trong Viện Cỏ Nhi này hoàn hảo dưới nhiều phương diện, nhưng dù cho bọn trẻ thơ có không thiếu thốn gì cả, một người mẹ nếu không tấm thân nhỏ bé sinh ra do máu thịt của chính mình, người đàn bà đó còn có gì đáng được gọi là mẹ nữa ?

— Em có được gặp mẹ em nhiều trong thời gian gần đây không ? Tôi hỏi Gie ri.

— Mùa hè nào em cũng được gặp mẹ em. Mùa hè, mẹ em cho người tới đón em.

Tôi muốn kêu lên : « Tại sao em không sống với mẹ em ? Tại sao mẹ em lại có thể để em đi xa được ? »

— Mỗi khi mẹ em tới được Gie ri nói tiếp, mẹ em tới đây thăm em. Nhưng hiện giờ thì mẹ em đang không có việc làm.

Dưới ánh lửa, khuôn mặt chú sáng lên :

— Mẹ em hứa mua cho em một con chó. Nhưng ở trong Viện, em không được phép nuôi chó. Bà có nhớ bộ quần áo em bận tới đây chủ nhật trước không ? — chú nói bằng một giọng sung sướng, kiêu

(xem tiếp trang 32)

thu cao nguyên

Buổi sáng thức giấc không gian còn gợn làn sương mù mỏng manh. Em đứng yên nơi khung cửa — cơn gió thật nhẹ như những bước chân mây của điệu nhạc du dương nào lại vây lấy em.

Mùa thu đã trở về với em sau những chuỗi ngày dài xa cách. Khi em đi học nắng vương rất ít trên hàng cây. Con đường trông quẩn rũ rượi. Lá thật nhiều và lá vẫn bay bay. Những ngày đầu niên học, chúng em còn bỏ ánh mắt nhìn nhau ngượng ngùng và có bao cuộc làm quen đã đan vào con đường đầy lá ấy.

Thật chẳng có khi nào em có kiên nhẫn đứng lặng im để ngắm cảnh thiên nhiên chung quanh. Chao ơi! Đồi thật nhiều. Chúng san san chạy dài tiếp nối bao học quanh những khoảnh đất trồng rau. Con đường mà chúng em đi học ngang nằm chờ vờ sau lưng một ngọn đồi. Còn có vài con đường nhỏ khác nhưng ở đây chỉ có toàn đá sỏi — đi cứ buốt cả chân và nhất là chẳng có chiếc lá nào. Mối hôm nào trời còn hạ nắng cả khung trời. Thời gian qua mau quá với những tháng ngày phượng vĩ.

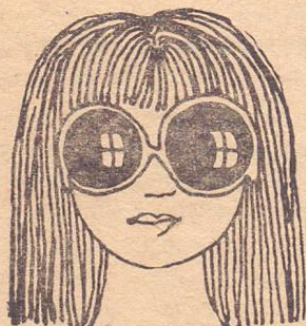
Mấy ngày nay, trời chiều hay âm u và có khi cả ngày không có giọt nắng nào. Rồi những giọt mưa đầu tiên đến nơi đây. Hoang vắng lại trở về với núi đồi với những buổi

chiều mưa dai dẳng. Chiều tan học thật là chúng em khổ cực ghê. Đường đọng đầy nước của những ngày mưa liên tiếp. Những chiếc lá vàng trôi chậm chậm theo dòng nước. Chúng em cụm đầu vào nhau thì thầm. Từng chuỗi kỷ niệm kết đầy trên con đường mang màu đất đỏ.

Giờ học vẫn theo thời khắc biểu thường lệ. Lớp học vang đầy những chuỗi cười hồn nhiên. Người ta hay bảo trời mùa thu sinh ra lắm kẻ mơ mộng thật là đúng. Những buổi chiều trời không mưa mà cũng không nắng — tia nhìn chúng em hay lơ đãng trải trên những cụm mây nam nằm trên nền trời bàng bạc. Chúng em vẫn hay lên cô giáo để nhìn trộm — một vài phút thôi — những dáng chim thấp thoáng. Và lắng đọng tâm hồn lại để thưởng thức những âm thanh thiên nhiên vang êm êm trong làn gió ấm áp. Đôi khi cô chợt bắt gặp — tia nhìn nghiêm khắc ngụ ý hỏi chúng em làm gì thế? Có đứa trong bọn em run bần bật — đứa thì giả vờ xếp lại những cây bút quyền vở trên bàn. Những giây phút hồi hộp và những tia nhìn triu mến đó đã ươm tình thương của chúng em lớn dần với thời gian. Có lẽ không bao giờ em diễn tả được những khoảng thời gian vô tư ấy — Bởi thế nếu có ai hỏi em — em thích mùa nào nhất? — em sẽ mỉm cười mà sung sướng đáp — mùa thu của mưa và lá vàng rơi!

Mỗi khi trống tan trường vang lên chúng em ùa ra như bầy chim vỡ tổ. Chúng em reo gọi nhau thật to. Âm thanh học trò trong suốt

(xem tiếp trang 33)



☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆

ước mơ

Hãy cho em ước mơ
Xuân này không xa cách
Tình thương thôi nhớ nhưng

Chẳng phân chia biên giới

Hãy cho em ước mơ

Mùa hè đừng ly biệt

Màu trắng áo học trò

Không hoen vì lệ thấm

Hãy cho em ước mơ

Chiều thu nhìn lá rụng

Gió heo may hiu hắt

Chim non thôi lạc đàn

Hãy cho em ước mơ

Buốt giá không tìm về

Nửa đêm nghe chuông đồng

Cho em bài Thánh ca

MỘNG BÌNH THANH

bàn tay của em

Bàn tay của em

có những ngón búp măng

chúng đội khăn voan hồng

và thêm những chiếc vương miện
thật là cao!

ngón thứ nhất

lại thấp ghê

để làm núm vú

những lúc bé, em khát sữa

Ngón thứ hai

trông mảnh mai như

thân hình cô thiếu nữ

Niên đi chậm chậm bên mé sông, hơi nước bốc lên tỏa nhẹ nghe mát lạ, gió lẩn tẩn đuổi bắt lá rơi dưới những tàn cây rợp bóng. Trời bây giờ mùa hạ, con đường thường ngày Niên đi học hoa phượng bắt đầu khoe sắc ve sầu rền rĩ thật vui tai. Người ta bảo mùa hè mùa chia tay của học trò đấy, thế mà Niên chẳng ghét nó tí nào. Mỗi lần hè đến những vui buồn của đời học sinh vẫn còn đó. Niên vẫn là cô bé ngoan hiền ngày hai buổi cắp sách đến trường, oai ra phết với áo dài trắng rồi đấy. Buồn cười ghê, lúc đầu mới mặc cứ thấy hai vật trước nặng nặng vương vương, lại thêm mấy đứa em cứ điệu: « Á, chị Niên giống bà cụ non ghê » khiến Niên cứ ầm ừc mãi, mà rồi quen đi. Bây giờ Niên thấy thích chiếc áo dài trắng ghê hơn các đồ gọn mà cô bé mặc nữa.

Chỉ còn vài tuần nữa nghỉ hè rồi, Niên thấy náo nức như những ngày gần Tết. Nghỉ hè vui thật. Ổi chà mà xa tụi bạn này thì hơi buồn. Cứ nhớ đến lũ khỉ mà phát khiếp. Cái con L sắp xong Anh văn đấy, miệng thì cứ lép bép cả ngày. Con H gao bài thôi thì nhất xứ. Còn hai « cây hè » C.P, P.M nữa, hề nghe chúng kể chuyện chắc đứt ruột mất. Thứ ba nghỉ giờ cuối cả bọn thường kéo xuống chợ Hàn tiểu ngạo chè dừa. Hề tụi nó xuất hành, mấy cái mồm cứ đầu lảo lộn miên khiến bà con phát khiếp. Thương tiếng cười vô tư thoải mái của tụi mình quá Liên ơi! Mai ơi! Niên cảm thấy chân mình êm êm, trên thắm cổ xanh mịn, mấy cành hoa đại màu tím nhạt. Niên tinh nghịch đưa chân đá nhẹ, những cánh lá xinh xinh xếp lại thật dịu dàng. Tiếng

TUỔI PHƯỢNG

chim hót trên cao, Niên nhìn lên, ánh nắng nhảy múa lung linh trên cành gọi cho cô bé đến những ngày hè năm trước. Vườn ngoại với những hàng cau đen bóng dưới trăng, hoa cau trắng muốt chập chờn, trong bóng tối, với những trò chơi cút bắt hồi hộp, run sợ với từng cánh dừa lay động. Hình ảnh ma quái nào đó chợt liên tưởng tới nỗi sợ hàng hoàng mà Niên với lũ nhỏ hay dọa lẫn nhau. Nhớ đến từng quả chày chua chua chấm muối ớt làm khoái khẩu, từng củ khoai nóng hổi ngọt ngào...

Tháng hạ vẫn là những ngày hồn nhiên nhất trên miền quê hương chính chiến này. Ba mẹ với những thương yêu triu mến, bạn bè với nỗi buồn vui học trò, nắng hạ về xưa hời hững đi, ươm tuổi em hồng, cho em lớn lên trong những tháng ngày hồn nhiên không chua xót không đau buồn mà ở một nơi nào đó tuổi thơ như em đâu được điểm phúc ấy, đâu được ngày hai buổi cắp sách đến trường, đâu được sống thoải mái với những tháng hè nóng bức. Tuổi thơ bị chôn kín dưới vực sâu mịt mù...

Niên đưa tay vuốt tóc, gió mát mơn man nhẹ nhẹ...

ĐÌNH GIAO ƯU

hãy giúp người ghê cơ
(chỉ đường cho họ mà lị)
Ngón thứ ba
(có lẽ là anh cả)
nên cao ơi là cao
khi nào em hôn đôi
mắt chớp và miệng cắn khế
Còn ngón thứ tư
Ồ, ngón này
bao giờ cũng như đi dạ hội
nên thắt một cái « nịt » thật xinh

óng ánh ngọc bích
Đến ngón út
(em hồng biết nói sao
đề nghị xem đã nhé)
À! cô ta thấp
lại bé bỏng ghê
Ừ, có lẽ cô hay làm nũng
mí các anh chị lắm
Em thương các ngón tay nhiều
ghê cơ!

NGUYỄN MINH PHƯƠNG

mùa đông xưa

Gió vẫn tới mau
sáng dần hơi lạnh
ly sữa còn đầy
uống đi em hời
Gió vẫn tới mau
áo mùa đông nhẹ
bước chân bé hồng
tiếng ca buổi sớm
chim nào bay cao
đều buồn đôi mắt



Học tiếng Anh

Em đang học tiếng Anh ở Hội Việt Mỹ. Thường thường, học một sinh ngữ là để biết đọc, biết viết và biết nói. Tại sao em đến Hội Việt Mỹ học nói tiếng Anh cho đúng giọng em cứ sợ người ta tưởng mình học tiếng Mỹ để đi làm ở Mỹ, đi bán bar... Chị Ngọc mến yêu của em ơi, chị hãy trả lời giúp em đi! Em có nên tiếp tục học tiếng Anh không?

MINH NGUYỆT (Sàigòn)

Cứ tiếp tục đi học, em ạ! Sự học không bao giờ làm hư hỏng con người. Trừ khi người ta học những nghề bất lương. Em trau dồi một sinh ngữ mà sinh ngữ ấy lại có trong chương trình học của em, việc gì phải sợ. Nếu em chủ tâm đi học một sinh ngữ để làm « bồi » cho ngoại bang mới đáng trách. Chứ em trau dồi sinh ngữ để mở mang kiến thức, để đọc và hiểu văn minh, khoa học thế giới, ai bị thử em là kẻ đó chẳng hiểu gì. Và ta không nên chấp nê những người kém hiểu biết. Vả nữa, làm mất nhân phẩm của mình mới xấu xa còn vì cơm áo phải đi làm ở Mỹ có gì đáng để nhăn mặt?

Trường đằm đằm ghét

Em học chương trình Pháp ở trường Marie Curie. Nhưng em rất khá Việt văn. Không bao giờ em nói tiếng Pháp với bạn bè ngoài đường hay trong sân trường giờ ra chơi. Trừ trong lớp học vào những giờ Pháp văn. Em lại thích mặc áo dài Việt Nam. Quanh năm em ăn cơm Việt. Thế nhưng, chị Ngọc mến yêu của em ơi, nhiều chị trường Việt cứ ghét nữ sinh trường đằm và bảo chúng em « mất gốc ». Em có « mất gốc » không?

LÊ THY (Marie Curie)

Trong những chương trình Đố Vui Đề Học ở Ti vi, chị thấy rất nhiều em Marie Curie lên dự thi « với đề tài sử Việt Nam ». Đa số đều đáp trúng 9 câu. Ba tuần trước, một em nữ sinh Marie Curie đã trả lời phăng phăng 9 câu hỏi về Việt sử thời lập quốc. Em này ăm luôn giải xuất sắc của chương trình hôm đó. Ai bảo nữ sinh trường đằm « mất gốc ». Em hãnh diện điều này chưa? Hãy mãi mãi xử sự như em. Ở đời, làm sao làm vừa lòng tất cả mọi người. Ngay Chúa, Phật mà còn nhiều người chống đối nữa là. Em chị chớ nên để ý. Cứ chăm học vớ để thương sẽ được yêu thương.

Xin số điện thoại

Một vài người bạn trai của em biết nhà em có điện thoại, cứ dúi xin số máy điện thoại của nhà em. Em thì rất sợ họ mời mọc đi chơi hay nói chuyện nhảm. Chị có đồng ý là nói chuyện bằng điện thoại để cọt nhả không? Em lại sợ mất lòng họ nên cứ bảo quên. Họ đang chờ hôm nào em nhớ ghi cho họ. Chị khuyên em một cách từ chối đi, chị Ngọc!

MAI HƯƠNG (Chợ Lớn)

Em bảo với bạn của em rằng cái điện thoại của nhà em đặt ở trong bàn giấy của ba em. Và không có máy phụ. Ba em khó tính lại có cô thư ký nghe trước khi chuyển cho ba em. Nếu không phải là bạn của ba em, cô thư ký tự ý... xin lỗi rồi cúp máy. Ngoài giờ làm việc văn phòng ba em khóa cửa. Hay là em bảo giấy nói nhà em ưa trùng giấy nói của nhà bán hòm Tô Bia. Như vậy bạn em sẽ hết đòi xin số điện thoại của em. Nếu em không ưa mấy người bạn đó, hãy cho họ một số điện thoại nào đó, em tưởng tượng ra.

Tránh kẹt

Bạn em hay mời em đi ăn, hay uống nước ở tiệm. Em phải « xử sự » thế nào để vừa túi tiền của bạn em để tránh tai nạn một bữa ngồi chờ một bữa về nhà lấy thêm tiền?

NGỌC LAN (Gia Định)

Hãy để bạn em gọi món ăn, thức uống. Vì bạn em mời em, như vậy, bạn em đã chuẩn bị túi tiền. Em đừng tự ý gọi món ăn. Vì không những bạn em « kẹt » mà em còn vấp vấp vào chỗ thiếu « điệu ». Khi nào bạn em hỏi em muốn chọn món nào, em hãy chọn. Khi ấy, có nghĩa là, túi tiền của bạn em đầy đủ. Và hãy vui vẻ ăn uống, đừng sợ... gửi căn cước ở nhà hàng.

Hỏi thăm ông cảnh sát

Trên đường học về, em thường bị mấy anh chàng hip pi lèo đèo theo sau. Em chạy xe chậm, họ chạy chậm. Em chạy nhanh, họ chạy nhanh. Em lúc quá không biết phải nói gì để họ đừng theo em nữa. Chẳng lẽ mắng họ? Mấy anh chàng hip pi ưa nói bậy lắm. Chị Ngọc nghĩ giúp em một cách để tránh « tai nạn » này.

HUYỀN THU (Sàigòn)

Chớ mắng họ. Em là hương sắc của cuộc đời, hãy để thương để cuộc đời chiêm ngưỡng. Khi giới của con gái là sự nhu mì, lễ độ. Hãy đứng đắn, những gã trai lơ sẽ sợ hãi em. Chả nhẽ họ đã hết cả sự liêm sỉ? Gặp trường hợp như em, nên từ từ cho xe chạy tới chỗ một ông cảnh sát, giả vờ hỏi thăm đường phố. Lập tức, những chàng hip pi sợ bị cắt tóc giữa lộ sẽ chuồn gấp. Mấy anh hip pi trong tuổi quần dịch càng chuồn nhanh. Em thử làm thế coi.



Hãy viết về cho Ngọc ở mục Ngọc Mến những thắc mắc của bạn Ngọc. Mỗi tuần Ngọc sẽ trả lời bạn



ngày xưa còn bé

CỎ MAY CỦA TUẤN

Chiều gần qua tối. Vào giờ người bán vé chiếu bóng về tới nhà, sau khi ghi sê chấm dứt bán vé thường trực, cộng thêm thời gian di chuyển bằng xích lô đạp, trên một lộ trình từ rạp (gần ngã sáu Saigon) về tới nhà (cuối đường Duy Tân, khoảng kế cận đường Hiền Vương).

Tôi vừa hôn vợ, con, để tới phim trường, lo viết đối thoại tại chỗ và điều khiển chuyển âm một phim ngoại quốc ra tiếng Việt. Xuống tới ngang chừng cầu thang xi măng ngập ngừng tối, tôi bắt gặp mùi thơm của thứ nước hoa bán ở các hiệu thuốc tây, cho cảm giác tươi sạch hơn là quynh rũ. Tôi đi nhanh, không kịp để ý người đi ngược trở lên, nhưng vẫn nghe kịp bằng giọng Huế, đọng lại mà vẫn quynh quynh mềm mại, buông lời:

— Anh Tuấn, anh còn nhớ em không, anh Tuấn?

Tiếng nói bắt đầu khi hai người đối diện, chấm dứt vào lúc đã đi ngang nhau. Tôi không biết người vừa nói là ai, nhưng vẫn trả lời như một phản ứng, tiếp liền ngay dư âm tiếng nói bần bà vừa loảng nhọt:

— Nhớ chứ. Quên sao được.

Tôi không dừng bước khi nói. Nhưng xuống chừng bốn bậc thang, ngay khi nghe tiếng mình ngưng bật, tự nhiên, như có những thoáng gió may lượn vô da thịt, rờn rợn khắp thân mình bằng thứ cảm giác của bất ngờ cảm động.

Quay đầu, nhìn lại, tôi chỉ còn thoáng thấy như sương tan bóng áo dài lượn mau và mất hút. Mùi thơm cũng chỉ còn trong trí nhớ.

Tôi cảm đầu, lầm lũi bước đi, dưới những ánh đèn đường vừa thấp vàng hè phố. Và, nghĩ đến người vừa gặp với câu hỏi một chữ: Ai?

Chiếc bóng tôi khựng lại trong cái thế đồ dài nghiêng nghiêng. Tôi đã tìm được rồi, sau hơn hai mươi năm xa cách, tôi đã tìm được rồi, một Cỏ May của ngày xưa còn bé. Một Cỏ May bảy tám tuổi chỉ đó, trăm lần như một, khóc tím tím rồi khóc òa, khi tôi ló đèn, không trả lời ngay tức thì câu hỏi em: «Sau này, nhứt định phải cưới em làm vợ, nhứt định nghe anh?»

Cũng câu hỏi đó, mười năm sau, đã lập lại bằng giọng chữ đồ nghiêng về bên trái, trong những bức giấy mỏng, gửi từ Huế (cố đô xứ mình) qua Provins một trong những cố đô Pháp ở thời Trung cổ: *Rồi đây, nếu không lấy được nhau, May quyết tự tử, để thành ma dữ, về bóp cổ cho anh chết luôn, và nơi cõi âm mình sẽ làm đám cưới đẹp chưa từng có trong thế giới yêu ma!*

May ơi, thấy chưa em, anh chưa hề quên. Mãi mãi không hề quên đầu em. Vì mình đã cưới nhau trong «căn nhà» bằng tấm chiếu hoa uốn cong tổ tò vò, với những miếng trầu bằng lá ty-gôn, với buổi tiệc cưới ngọt ngào với cả chục bánh bích-quy bẻ vụn, được gấp bằng những đôi đũa so le, rút trộm trong cái chổi dốt và cất khúc trong xó nhà... cầu.

Anh không hề quên những cuộc hành trình, qua muôn ngàn xứ thần tiên tưởng tượng, mà chúng mình đã ngồi khít bên nhau, vai gầy anh nặng chũu mái đầu em, trên một trong ba chiếc ô tô chỉ còn lại khung sắt dĩ hoen — với một chút nệm lò lờ xo, một tay lái... đủ rồi, còn đòi thêm chi nữa, em? — bị bỏ quên trên bãi sau nhà anh, nơi dành cho đồ phế thải.

Những cuộc hành trình qua trăm ngàn nẻo, trên những chiếc xe hơi năm y nguyên một chỗ, là những

cuộc hành trình đẹp không thể có hơn trong suốt cả cuộc đời thơ anh, cuộc đời duy nhất đáng sống của anh, cuộc đời anh được mọi người thương yêu hơn hết: Thơ, và thơ, với khờ khạo, với si mê; tất cả thật thà đến thành ngu đại ngàn ngo.

Anh hãnh diện vì tâm hồn mình giàu sang bởi những bài thơ anh — có tới cả ngàn, lạc đi mỗi nơi ít chục, riêng em còn giữ lại được bao nhiêu? —, những bài thơ anh không làm sao sưu tầm cho đủ in thành tập mỏng.

Anh hãnh diện vì cho hết khi yêu.

Anh hãnh diện vì con anh, sáu đứa thiên thần.

Anh hãnh diện vì Liên, cùng chia sẻ với anh những tàn nhẫn thế gian này dội xuống vợ chồng anh.

Và, nhứt định, anh không thể không hãnh diện vì tình yêu ban sơ ngày xưa còn bé, em với anh, nơi tỉnh Vinh gió Lào, đã gần ba mươi năm rồi đó, Cỏ May em.

Với nhau, chúng mình luôn luôn hướng về nhau những cảm xúc vô cùng êm nhẹ, hết sức dễ thương của tình yêu mai sớm, hoài hoài, dù có tạm nhạt đi, rồi cũng phải trở lại mát rờn, vào những buổi sớm mai.

Thế gian này, có bao giờ hết những buổi sớm mai, nên anh có bao giờ hết lưu luyến người yêu thời nhỏ dại chúng mình, có bé — chẳng khi nào lớn nổi — mang tên một loài cỏ dại đồng hoang, mà yêu em, anh đã đem nó vào truyện cổ tích thần tiên, viết ru buồn em, năm nào Thừa Thiên mưa lụt.

Với anh, ba tiếng ngọt ngào êm ái không thôi là ba tiếng anh viết đề ngưng bút bài viết nhỏ này:

Cỏ May, em.

HOÀNG ANH TUẤN

DOẢN QUỐC SỸ

con mèo nhập niết bàn

BỨC HỌA

Sáng hôm sau họa sĩ thấy con mèo nằm cuộn tròn như trái banh trên chiếc đệm nhỏ của chàng.

«À, ta biết, chỗ nằm êm nhất đó!» chàng nói. Con mèo — con Tài Lộc — lập tức đứng dậy, đi ra nơi khác tự lau chùi mặt mũi cẩn thận và khéo léo vô cùng. Khi người vú già đi chợ về, bắt đầu nhóm lửa nấu bữa ăn cơm, Tài Lộc cũng không hề tiến tới gần, mặc dầu tia nhìn nó đôi lần có lảng đãng hướng về đấy, và hai hàng ria mép ướt như tơ của nó run rẩy vì đói. Cũng là vô tình nó có mặt đúng lúc người vú già bưng chiếc bàn gỗ vuông có chân thấp lên nhà đặt trước chủ. Rồi vú bưng lên bát cháo cá — có trời biết vú đã khéo ăn khéo nói thế nào để có thể xoay xở mua được cá nấu cháo như vậy — nhưng kia, con Tài Lộc lại biết hướng tia nhìn sang phía khác.

Họa sĩ rất hài lòng chàng nói với vú: «Hình như con mèo cũng hiểu rằng nhìn người khác ăn là một thái độ vô lễ nên tránh. Nó được dạy dỗ đúng cách lắm. Vú mua của ai vậy?»

«Bầm cậu cháu mua của một người đánh cá ở chợ,» người vú đáp. «Nó là con đầu lứa. Bầm cậu cũng biết đấy, không một ngư nhân nào rong buồm ra khơi đánh cá mà không mang theo một con mèo trên thuyền để nó xua đi những tà ma hải quái.»

«Chà, tà ma hải quái với mèo là bà con thân thuộc với nhau, vú

biết không,» họa sĩ nói, «tà ma hải quái không lật úp thuyền là vì thương con mèo chứ không phải vì sợ nó.»

Vú không cãi lại, vú biết phận lắm. Tài Lộc thì vẫn ngồi ngay gần đấy quay mặt vào tường.

Húp thêm một, hai ngum cháo nữa, họa sĩ nói với người vú già:

«Lát nữa khi vú mang cơm lên cho tôi, vú làm ơn mang cho Tài Lộc một bát, tội nghiệp chắc nó đói lắm rồi đấy vú ạ.»

Khi vú đã mang bát cơm lên cho mèo, khi đã được chủ chính thức gọi, Tài Lộc mới thôi quay mặt về phía bên tường mà thủng thỉnh tới ngồi bên chủ. Nó không hối hả vục miệng xuống ăn, trái lại nó ăn nhỏ nhẹ, giữ cho cằm không bị dính cơm. Và mặc dầu nó đói lắm, nó vẫn chỉ ăn có nửa phần, nửa phần còn lại để dành cho ngày hôm sau, tựa hồ nó cũng biết hết sức tránh để khỏi là một gánh nặng cho người chủ nghèo.

Cứ như vậy ngày lại ngày trôi qua. Mỗi buổi sáng họa sĩ quỳ trầm tĩnh trên chiếc niệm nhỏ và vẽ những bức họa xinh thiết là đẹp: khi thì là những chàng dũng sĩ đeo hai gươm; khi là những kiều nữ đương quần mở tóc mây; khi là mấy ông thần gió đương phùng mang trợn mép thổi; khi lại là mấy chú hổ xinh chạy dưới ánh trăng hoặc mấy chú chồn mập thù lù tự vỗ lên bụng như vỗ lên trống. Vẫn chẳng có ai tới mua tranh cho chàng.

Trong khi chàng làm việc như vậy thì vú già đi chợ, tiêu pha hết sức tận tụy với số tiền nhỏ nhoi còn lại, rồi làm cơm, giặt giũ, lau chùi, và khâu mang để cho quần họ mặc, rồi chờ họ ở bực về tả tơi chừng nào lau chùi vậy. Con Tài Lộc lại ở một mình, thể giúp chủ được gì về những việc ấy nên ngồi lặng lảnh suốt ngày, cố ăn ít chừng nào hay chừng ấy, và rất nhiều khi nó ngồi hàng giờ trước tượng Phật đặt trên một cái kệ thấp gần đấy.

«Bầm cậu, con miu đang niệm Phật,» vú nói bằng một giọng cảm mến.

«Nó đương rình bắt ruồi đấy,» họa sĩ nói. «Vú có vẻ đặt quá nhiều tin tưởng vào con mèo tam thể của vú.» Ý chừng chàng họa sĩ trong thâm tâm cảm thấy hơi ngượng vì đạo này quả tình chàng rất ít niệm Phật. Đời sống có thư thái gì đâu.

Nhưng tới một ngày kia chàng phải buộc lòng công nhận con Tài Lộc quả không giống những con mèo khác. Hôm đó chàng đương ngồi trong căn phòng riêng của chàng, ngắm lũ chim sẽ bay ra bay vô từ một bụi hoa gần đấy, bỗng chàng thấy con Tài Lộc tự một khoảng tối vụt nhảy tới, chụp được một con chim. Trong một giây đồng hồ đôi cánh nâu, chiếc đầu có chấm đen, đôi chân mảnh mai, đôi mắt ráo róc bị chụp gọn giữa hai chân mèo. Họa sĩ có thể vô tay ra hiệu bắt con mèo tha con chim nhưng chàng chưa kịp làm một cử động nhỏ nào, chàng đã thấy vẻ lưỡng lự của con mèo. Rồi từ từ, rất từ từ nó nhấc một chân lên, rồi nhấc nốt chân kia nữa. Thoát nạn, con chim không hề bị thương vỡ cánh, thoát lao đao một chút, rồi vút lên cao.

«Thật là nhân đức!» Họa sĩ thốt lên như vậy và cảm thấy lệ rung rung lên mắt. Chàng hiểu là con miu đói lắm, chàng còn lạ gì cảnh đói nữa. «Ta thật tự lấy làm xấu hổ trước đây đã gọi nó là *của quý*,» chàng nghĩ vậy. «Nó thật còn nhân đức hơn cả một vị hòa thượng nữa.»

Chính ngay vào lúc đó vú già rón rén vào, khuôn mặt vú cổ kìm giữ một niềm vui kích thích.

«Bầm cậu!» vù lấp bắp nói. «Bầm cậu, vị hòa thượng chủ trì ở chùa lớn đợi cậu tại phòng bên. Người nói người muốn gặp cậu ngay. Trời ơi, cậu có thể đoán được người đến đây tìm gặp cậu để làm gì không?»

«Vị hòa thượng tự chùa tôi đây tìm tôi?» họa sĩ nhắc vậy còn không tin là mình đã nghe đúng, bởi hòa thượng là một nhân vật vô cùng quan trọng, người làm gì có thì giờ đi thăm những loại nghệ sĩ nghèo chẳng ai buồn để ý tới như chàng. Khi thấy vù gật đầu lia lịa tới đó chàng cũng cảm thấy bị kích thích như vù vậy. Chàng phải cố giữ cho bình tĩnh.



«Phải đi mau, vù!» chàng thốt lên. «Phải đi mau, mua trà và bánh ngọt,» và chàng trao cho vù vật có giá cuối cùng mà chàng còn giữ được, đó là chiếc bình cổ chàng vẫn dùng để cắm một cành hoa trang điểm cho căn phòng. Dù sau đây căn phòng riêng của chàng có bị trần trụi cũng không sao; quý khách giáng lâm tất phải được tiếp đón nồng hậu. Chàng tự trách đã để hòa thượng phải ngồi chờ chàng, dù chỉ một phút, chàng tự trách đã không biết trước để ra đón người tự ngoài cổng vào. Khi chàng vội vã bước ra chàng cũng không chú ý đến con Tài Lộc có giục đầu vào gót chân chàng tỏ vẻ sung sướng.



Tại phòng bên vị hòa thượng đã ngồi đợi kia, vẻ lìm dim như đang tham thiền. Họa sĩ cúi đầu kính cẩn chào và đợi người chú ý tới. Thực là cả một thế kỷ chờ đợi với chàng lúc đó cho tới khi vị hòa thượng từ từ ngẩng đầu lên, nhìn

chàng với đôi mắt xa xôi của người. Họa sĩ cúi chào một lần nữa và kính cẩn thưa đây là một điều vô cùng vinh hạnh cho chàng được hòa thượng chiếu cố tới nhà.

Vị hòa thượng vào đề tức khắc:

«Chúng ta cần một bức họa cho ngôi chùa của chúng ta,» người nói, «một bức họa về đức Phật lúc Người tịch diệt. Chúng ta đã bàn về cách lựa chọn họa sĩ và đã đồng ý viết tên từng họa sĩ trên từng mảnh giấy nhỏ rồi bầy hết trên bàn thờ chính điện. Sớm hôm sau giấy đã lùa quét hết những mảnh giấy khác trừ mảnh giấy có ghi tên họa sĩ. Như vậy tôn ý đức Như Lai đã rõ. Chúng ta lại cũng được biết đôi chút về hoàn cảnh hiện thời của họa sĩ nên có mang theo đây ít tiền đặt trước để họa sĩ khỏi phải lo lắng về vấn đề sinh kế trong khi vào việc. Mặt hồ có trong hình ảnh phản chiếu mới điểm lệ. Nếu họa sĩ thành công trong việc này, đó là điều chúng ta kỳ vọng, họa sĩ sẽ giàu sang mấy hời, bởi khi đã được chùa ta thăm định giá trị, thì cả tỉnh sẽ nô nức thăm định theo.» Nói đoạn vị hòa thượng rút bên mình ra một bọc tiền.

Họa sĩ cũng không nhớ là sau đó chàng đã cảm ơn vị hòa thượng thế nào, đã mời vị hòa thượng dùng trà, dùng bánh ra sao, đã cúi chào tiễn biệt vị hòa thượng khỏi kính bên khung cửa hẹp của nhà mình ra sao. Dầu sao thì đây cũng là dịp giàu sang, danh vọng đến gõ cửa nhà chàng. Đẹp như một giấc mộng đẹp! Nhưng vì sao đức Như Lai lại chọn chàng kia chứ? Đạo này trái tim nặng u sầu lo lắng, chàng có mấy khi chú ý tới việc cầu nguyện, vù già cũng vậy, vù bận tối tăm mặt mũi suốt ngày mà. Không lẽ chính con Tài Lộc đã nguyện Phật cho chàng? Chàng e ngại đây chỉ là giấc Nam Kha bất tỉnh, và khi bừng con mắt dậy lại thấy mình tay không thôi. Có lẽ chàng sẽ còn chìm trong giấc mơ suy tư lo lắng đó mãi nếu không có thứ tiếng chi là lạ nổi lên thức tỉnh chàng.

Không phải chỉ có một mà là hai thứ tiếng lạ, thiết lạ, họa sĩ chưa hề bao giờ nghe thấy. Rất

đôi ngạc nhiên, họa sĩ lần mò xuống bếp xem đó là hai thứ tiếng gì. Tôi nơi thì Trời Phật ơi đó là vù già và con Tài Lộc, một thì đương khóc vì sung sướng một thì đương kêu gù gù vì sung sướng và thực khó mà biết rằng giữa hai kẻ đó kẻ nào làm rộn lớn hơn kẻ nào.

Họa sĩ bỗng cất tiếng cười lớn, không phải tiếng cười tủi thân giận đời thường có trước đây, mà là tiếng cười giống như tiếng cười của một chàng trai mới lớn, yêu đời, tin đời. Rồi họa sĩ ôm cả hai lên tay. Thế là trong gian bếp nghèo của chàng lúc đó có những ba loại tiếng động hòa hợp với nhau để bày tỏ niềm vui.

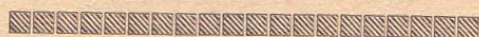
(còn một kỳ)

Ca dao nhi đồng quốc tế

Có điều đặc biệt là những tập ca dao nhi đồng Anh, Mỹ đều mang tên *Mother Goose — Bà Mẹ Ngỗng*. Sao vậy? Truy nguyên ra thì vào khoảng năm 1697, tại Pháp cho ấn hành lần đầu tập truyện cổ tích của Charles Perrault (gồm 8 truyện) nhan đề là *Histoires ou contes du temps passé avec des moralités — Truyện đời xưa với lời khuyên luân lý*; hay phổ biến hơn: *Contes de ma Mère L'Oye — Truyện của Bà Mẹ Ngỗng*. Bà Mẹ Ngỗng tại Pháp ám chỉ Hoàng hậu Bertha, vợ vua Henry II. Tương truyền Hoàng hậu thường hay vừa quay tơ vừa kể chuyện cổ tích cho lũ trẻ nghe. Những truyện đó của Perrault thoát được truyền khẩu sang Anh, rồi được dịch và ấn hành, tại đó lần đầu tiên vào năm 1729. Chẳng hiểu vì sao danh từ «Bà Mẹ Ngỗng» bỗng được tách ra khỏi tập truyện của Perrault để chỉ chuyện dùng làm nhan đề cho các tập ca dao nhi đồng Anh rồi Mỹ. Nghe thật vừa vô lý vừa ngộ. Từ những số tới, Tuổi Ngọc sẽ cho đăng dẫn những văn ca dao nhi đồng quốc tế do Doãn Quốc Sỹ dịch.



VŨ MỘNG LONG



kỷ bốn

- Hấn lấy ai ?
- Túy Hồng.
- Mà định gửi đồ mừng không ?
- Có.
- Gửi gì ?
- Những tiếng thờ dài.
- A, ý nghĩa lắm. « Thờ dài », tên một tập truyện của Túy Hồng.

Chi bẻ bảo tay :

— Tại sao những người viết văn lại đi lấy vợ ? Người viết văn phải sống cô đơn. Hạnh phúc trong tiểu thuyết của họ không thể là của họ. Tình yêu họ vẽ ra cũng thế, để người khác hưởng chứ không phải để họ hưởng.

Tôi nói :

— Mà ích kỷ.

Chi cãi :

— Dĩ nhiên rồi. Tao đã đốt cuốn « Buồn ga nhỏ ». Gửi cho hấn những tiếng thờ dài để vĩnh biệt hấn. Tao đang buồn, mà đi xi nê với tao không.

Chúng tôi đến một rạp thường trực nhỏ coi một phim buồn. Ngót hai tiếng, Chi chẳng hề nói chuyện gì. Chia tay nhau trên quảng đường vắng. Tôi trở về. Thương Chi không biết ngần nào. Đúng là thương nhớ vu vơ. Nếu không thương nhớ vu vơ thì thương nhớ gì đây. Thương

nhớ của học trò là miền thương chup vào cuốn phim. Chup vụng nên không thể in hình ảnh. Ngày trước, thi sĩ Tế Hanh đã chịu khó tới ga xe lửa, nhìn thiên hạ tiễn đưa nhau mà thương nhớ vu vơ. Có hại ai đâu. Hãy cho tôi được cái quyền thương nhớ ấy. Đến nhà, chợt nghĩ Quỳnh, tôi làm bầm « Con Chi bị ô răng vì ô mai rồi ». Mơ hồ, tôi nghe tiếng thờ dài của con bé. Tôi đã tưởng Chi có thể nghỉ học vài hôm. Tôi làm. Sáng sau, Chi đi học vui như Tết. Nó khoe âm ỹ :

— Đêm qua tao đọc « Chim hót trong lồng » của Nhật Tiến, tao đã khóc.

Tôi nháy Chi :

— Có thờ dài không ?

Chi bấu môi :

— Đó là cơn gió buồn thoáng tạt qua làm một hạt bụi nhỏ lọt vào mắt. Nhắm lại cho bụi theo nước mắt ra. Thế là hết buồn.

— Thật chứ ?

— Thật.

— Tao mừng.

Chi kể lể :

— Mà biết không, tụi nó nói khi « Chim hót trong lồng » đăng ở « Văn » số 1, bọn nội trú Régina

Pacis đã xé ra từng trang, truyền tay nhau coi.

Tôi cắn môi :

— Ly kỳ nhỉ ?

Chi vuốt tóc :

— Ở Saint-Paul, bọn nội trú còn thuê tiền bà bếp mua cuốn « Văn » xé ra rồi nhét vào bánh mì. Các sơ giám thị cấm đọc tiểu thuyết. Nhật Tiến viết về bọn nội trú bất hạnh mà.

Tôi hỏi :

— Mà có định dùng « Chim hót trong lồng » gối đầu giường không ?

Chi bấu môi :

— Để xem Nhật Tiến đã có vợ chưa !

Và Chi thao thao nói « Chim hót trong lồng ». Nó vội vàng quên cái ga nhỏ buồn muôn thuở của Thanh Nam. Như những người tuổi trẻ Tây phương quên thần tượng tuần trước khi băng sắp hạ thần tượng tuần sau không có tên người mình ái mộ. Thần tượng luôn luôn đổ vỡ. Nhà văn không thích ồn ào nên không ham làm thần tượng. Nhà văn lại không làm việc cho riêng họ. Họ làm nghệ thuật. Và nghệ thuật chỉ đánh dấu một giai đoạn hay trường cửu chứ không hề có chuyện thay ngôi đổi thứ. Chính những người quá yêu nhà văn đã tôn họ là thần tượng. Và nhà văn luôn luôn chối từ ngôi vị phù du, giả tạo đó. Hơn thế nữa, thần tượng ở Việt Nam, lại được hiểu là những anh kép cải lương, những chị nhảy kịch động nhạc.

Tôi vỗ vai Chi :

— Nhớ cho tao biết kết quả cuộc điều tra nhé !

Chi toét miệng cười :

— Yên chí đi. Tao đang hy vọng Nhật Tiến là một anh tu sĩ.

Tôi dọa :

— Lần sau, một tên nhà văn nào mà ái mộ mà đi lấy vợ, đừng hòng tao an ủi.

Chi được ví như đứa ăn ô mai có cái hột bọc lớp mật ong. Sung sướng nhất đời là những kẻ trời cho trái đắng nhân ngọt. Tôi muốn hưởng thứ trái ăn huệ ấy. Để khỏi đi trên nổi buồn phiền mỗi lần

(xem tiếp trang 22)



Quê nhà yêu dấu

NHẬT TIẾN

kỳ bốn

Vậy nếu có bỏ thầy chốn quê nhà, thân xác được ướp trong lòng đất có hơi hương của ông cha, có những kỷ niệm quen thuộc ăn sâu đến từng bụi cây ngọn cỏ, bờ mương, hay lạch nước. Đó là những lý do khiến cho mảnh đất đau thương này còn thấy lai vãng bóng người. Ban ngày làm vườn, bắt cá. Up một cái phải phóng xuống hầm tránh máy bay (những chiếc máy bay đa nghi đến cả từng sự cử động phe phẩy của thẳng bu nhìn đuôi chim trong vườn cải). Máy bay đi rồi lại lóp ngóp bò lên như lũ chuột thập thò ngoài miệng hang. Đến tối mệt đừ, lại phải lo đề phòng sự đụng độ lê tể của lính trên đồn với những bóng ma du kích chập chờn trong bóng đêm. Đồng quê đã đến thể thì đâu còn gì vui thú. Cuộc sống thanh thoi giữa bầu trời bát ngát đượm mùi lúa chín thoang thoang trong gió chiều bây giờ thu hẹp lại trong bốn bức tường chật hẹp của những chiếc hầm đất đào sâu dưới gậm giường hay ven bờ mương. Gặp phải những hôm trời mưa, nước rền lên cao ngang đầu gối, cuốn vào theo những cọng rác hôi thối, những con cóc xù xì và nhiều khi có cả những con rắn nước bơi quần quai.

Đây là một vài hình ảnh của quê nhà hiện tại và với cái khung cảnh tiêu điều, tàn tạ như thế, chắc hẳn chẳng bao giờ có bóng dáng những bà Tiên đến chơi với bầy trẻ nhỏ. Để Thu cuối cùng vẫn mơ ước đến những khung cảnh huy hoàng nơi thành phố, và để Hương cuối cùng vẫn chỉ thấy Tiên trong

giấc ngủ, ở đó bà Tiên ban cho cẳng chân khẳng khiu bé tốp của nó trở lại bình thường, để nó đi được, chạy được, nhảy được, và trong giấc mơ nó đã tung tăng nhảy chân sáo đến trường có tán lá bàng xoe rộng che kín sân chơi, có đầy đủ chúng bạn, có đầy đủ các thầy, các cô, nhất là ở đó, không còn bao giờ Thu phải bịt tai, cúi đầu, lo âu sợ hãi về những tiếng bom hay tiếng súng rền rĩ trong bầu trời...

chương hai

Niềm ao ước lớn lao nhất của Thu vẫn là mong cho gia đình rời nhà lên tỉnh. Thu ấp ủ điều đó trong những lúc tha thần một mình trên đường làng vắng vẻ, trong khi ngồi lặng lẽ buồng thông chân trên chiếc cầu khỉ bắc chênh vênh qua lạch nước trong xanh, hay trong cả những giây phút nằm thu mình trong bóng tối chờ giấc ngủ. Hình ảnh của thành phố thường hiện ra lộng lẫy với muôn vạn ánh đèn rực rỡ theo đúng như lời Hạnh, bạn của Thu vẫn thường nhắc nhở. Hạnh học chung với Thu năm lớp ba. Giữa năm đó, nhà Hạnh rời lên tỉnh. Cuối năm Hạnh về thăm quê một lần.

Mới cách đây có một thời gian ngắn ngủi mà Hạnh đã đổi khác hoàn toàn. Thu ngỡ ngàng nhìn bạn với mái tóc óng mượt ở trên cái đôi cánh bướm. Chiếc áo dài xinh đẹp như lúc nào cũng thướt tha, sừng sững theo từng bước chân Hạnh đi. Đôi dép vai đồ gọn gàng như làm tăng thêm vẻ nghiêm trang, trịnh trọng, khác hẳn với Hạnh hồi nào áo quần sộc sếch, đầu tóc rối bù, chằm dằm đất chạy suốt ngày từ đầu làng đến cuối xóm. Sự thay đổi này làm hình ảnh thân thiết của Hạnh trong óc Thu bỗng nhiên phai nhạt. Hôm gặp nhau trở lại, Thu nhìn Hạnh ngỡ ngàng. Hồi mới xa nhau, Thu tưởng khi gặp lại Hạnh thì mình sẽ nhảy xổ lại ôm chầm lấy nó, hỏi han nó hết chuyện này đến chuyện khác, sẽ kể lể cho nó nghe hết biến cố này đến biến cố khác ở trong làng và sẽ cho Hạnh hết tất cả những đồ chơi mà Thu đang có : mấy cây đậu đang lớn như thoi trong các lon sữa bò, vài con bướm sặc sỡ ép giữa những trang sách, hay những viên sỏi trắng như ngọc mà Thu dành dụm được từ ngày Hạnh mới ra đi. Nhưng bây giờ thì tất cả những dự định ấy đã bị thay đổi hoàn toàn trong chớp mắt. Thu vẫn nhìn bạn ngỡ ngàng. Trong lòng nó xúc động, nhưng có một ý nghĩ xa cách nào ngăn không cho nó ôm chầm lấy Hạnh, bảo nó đừng nên nói. Và cuối cùng nó chỉ nhìn Hạnh với cặp mắt, mở to, ngáp ngừng.

Tuy vậy, Hạnh không xa cách như Thu tưởng. Hạnh đón Thu với tất cả nỗi vui mừng. Hạnh kéo phắt Thu về nhà để chỉ huyền thuyên cho nó xem tất cả những thứ mà Hạnh đem theo từ trên tỉnh về. Và Hạnh kể cho Thu nghe tất cả những hình ảnh thân tiên trên thành phố. Bể phun nước trong công viên đông người ngày chủ nhật. Những hàng

hiệu rực rỡ muôn màu. Sóng người ồ ạt trong đường phố. Không có lạch nước, không có những buổi sương sớm mờ mịt trên từng chồi lá thấp, cũng không cả tiếng gà gáy eo óc lúc bình minh. Đồng quê đã bị hoàn toàn thay thế trong ý nghĩ của Hạnh và đang bắt đầu chinh phục trí tưởng tượng phong phú của Thu. Thu ước mơ có một ngày mình cũng sẽ được đi nhiều như Hạnh. Nhưng sự ra đi phải êm đềm và ngọt ngào nhưng cảnh biệt ly trong cuốn tập đọc: « *Chân bước đi, mặt còn ngoảnh lại: từ cái mái nhà, cái thềm nhà, cái lối đi cho đến bụi cây, đám cỏ, cái gì cũng làm tôi quyến luyến khác thường — Thuyền nhỏ sào, ai nấy cũng đều chúc tôi được thuận buồm, xuôi gió, bình yên, khỏe mạnh — Thuyền đi đã xa mà tôi còn đứng nhìn trở lại, nhìn mãi cho đến lúc không trông thấy nhà nữa mới thôi. Ôi! Cái cảnh biệt ly sao mà buồn vậy!* »

Đó là cảnh biệt ly trong sách vở, cảnh biệt ly



trong chiếc nôi êm ái của quê hương khi còn thanh bình, cảnh biệt ly mà trong trí tưởng tượng của người ra đi còn vẫn vương hình ảnh của đồng quê yêu dấu với những giải đường làng còn thơm mùi cỏ ướt, những mái nhà tranh nghi ngút khói lam chiều hay những ao tù phẳng lặng in bóng từ hàng cau thẳng tắp dưới làn nước trong xanh. Nhưng ở thời buổi này, trí nhớ của người ra đi không bao giờ còn ghi được những hình ảnh thơ mộng ấy. Đồng quê yêu dấu bây giờ điêu tàn. Những con đường lồi lõm đầy dấu vết của sự đào xới. Đây đó rải rác những vết tích tàn phá của chiến tranh. Cảnh biệt ly bây giờ không còn có kẻ đưa, người đón. Người ta đã ra đi trong thấp thỏm, kinh hoàng, những bước chân thấp cao dò dẫm trong bóng tối âm thầm. Từng đoàn, từng đoàn, như trốn tránh chốn chôn rau cắt rốn thân yêu, như khoảng trời xanh êm ái mà ở đó họ đã sống qua bao năm tháng êm đềm bây giờ chỉ còn là vùng trời khốn khổ, chết chóc và đe dọa.

Kiểm điểm lại nhân số ở đây, tất cả không còn tới quá dăm bảy chục người... Dăm bảy chục người so với khoảng đất bao la nhằng nhịt những lạch nước, những vườn dừa, những cây cầu khỉ cheo leo bắc qua những khúc sông nhỏ, thật là ít ỏi, và chính vì thế, xóm làng đã trầm lặng lại càng trở nên vắng vẻ, tiêu điều. Thường thường, mọi người chỉ tụ họp đông đảo ở quanh mấy chiếc quán nhỏ dựng bên cạnh chùa, vào lúc trời đã xế trưa. Ở đó có một gian hàng nước, một cửa tiệm tạp hóa nhỏ nhoi, một gian hớt tóc kiêm sửa đồng hồ, và một căn lều trống làm chỗ họp chợ. Chợ họp từ sáng rõ đến xế trưa. Việc mua bán chỉ gần như là trao đổi vật dụng. Như lão Bầy Thà hớt được mớ tôm, liền đem mớ tôm vào quán mù Phước, kỳ kèo ngã giá rồi đề đó, gọi đĩa cơm sườn với một xị rượu. Nhiều hôm cao hứng, lão kêu thêm một đĩa củ kiệu với tôm khô. Mụ Phước la lên:

— Hụt tiền rồi đó!

Lão Bầy ngà ngà say, vênh mặt lên:

— Bao nhiêu mà hụt? Năm đồng củ kiệu với mười đồng tôm khô. Tính đi!

— Chả cần tính với toán chi cho mất công. Mớ tôm của ông ngã giá ba chục rồi nè.

Lão Bầy hậm hực:

— Hừm! Bữa nay tôm bự vậy mà cũng còn giữ giá ba chục.

— Chớ bộ bao nhiêu đây. Tôm hớt trong đầm Tròn thì bữa nào chẳng bằng cái ngón tay ngoe. Có ba chục thì đĩa cơm đã mất hai rồi, xị rượu năm đồng nữa là hai mươi lăm. Ông chỉ dư có năm đồng. Lại trừ ba đồng thuốc rê hôm qua chưa trả là còn có hai. Hai đồng làm sao có tôm khô, củ kiệu đây!

— Ái chà! Tính toán rành rẽ quá ha. Mụ xứng bậc thư ký trên tòa tỉnh rồi ấy chớ.

(kỳ sau tiếp)

— Mù mắt ông rồi !

Một tên lính Mông Cổ, trước khi ôm cặp mây tàu thoát, đâm trúng rốn Lê Lai. Khiến « người » sục ngã trên chiến trường. Yết Kiêu và Lý Thường Kiệt bắn đạn bùn không biết mỗi tay. Quân Tàu khiêng con nhà Vọng đã quăng nó xuống sông Kỳ Bá rồi rút lui theo lệnh của Thành Cát Tư Hãn. Năm phút sau, quân Tàu chạy bết tị, bỏ cả... ấn tín tức là hai cái bàn tính lại. Lý Thường Kiệt và Yết Kiêu bốc thêm bùn, leo khỏi rãnh, chạy theo bắn đuổi. Nhưng quân Tàu đã rút lui khá xa.

Lê Lai bị thương nặng, đẩy dựa giữa chiến trường :

— Ông mù rồi, ông mù rồi...

Yết Kiêu nói :

— Không sao đâu, mày nhắm tít mắt lại đi.

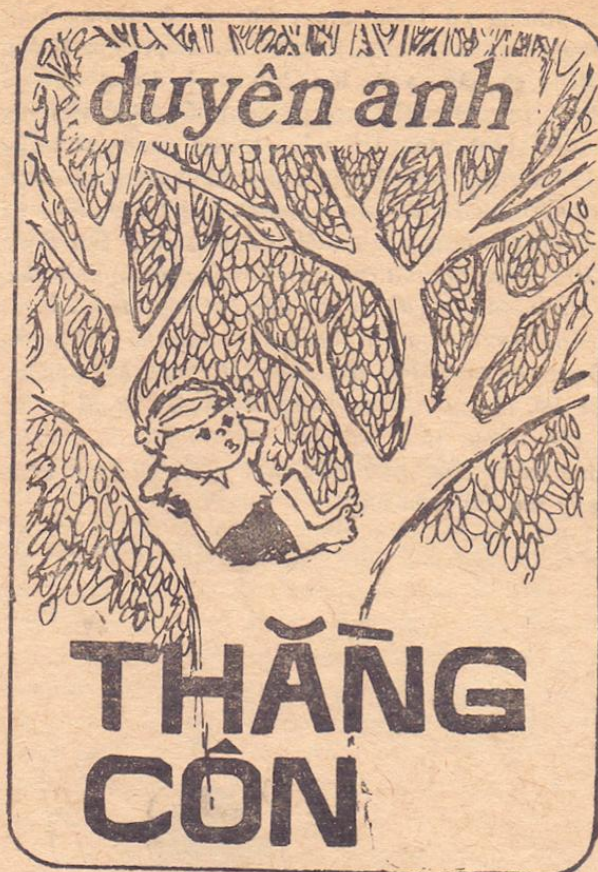
Lê Lai chề Yết Kiêu :

— Mày bắn hạng bét !

Lý Thường Kiệt vỗ đùi bạch một cái :

— Nguy to, đi cứu thằng Vọng !

Con nhà Vọng đang ngoi đầu lên khỏi mặt nước, bơi chớ tung tóe cả cồng Kỳ Bá. Yết Kiêu



Thăng Côn là cuốn thứ hai sau Thăng Vũ trong bộ truyện dài Về Buồn Tỉnh Lỵ gồm sáu cuốn.

và Dã Tượng khiêng Lê Lai, chạy nhanh tới cồng. Dã Tượng dấn Lê Lai :

— Lấy tay vuốt mặt rồi hãy mở mắt, nghe chưa ?

Và « nhị vị anh hùng » quăng bạn xuống nước. Lý Thường Kiệt nhảy ùm theo. « Người » bơi gần con nhà Vọng, diu nó vào bờ. Vọng ta uống nước no nê. Mắt nó tái nhợt. Mắt nó đỏ ngầu. Nó ngoi lên thành cồng, nằm ngửa, thở như bò rống. Lê Lai đã mở mắt được, hỏi rồi rít :

— Thằng Vọng đâu, thằng Vọng đâu ?

Lý Thường Kiệt đáp :

— Tao cứu nó rồi.

Lê Lai bơi nhanh vào bờ, bám thành cồng, trách Lý Thường Kiệt :

— Sao không đề Lê Lai liệu mình cứu chúa ?

Vọng mệт nhòai mà cố nói :

— Đợi mày chắc ông chết đuối mất.

Cả bọn cười vang. Chúng nó quên luôn chuyện thua trận, nhảy xuống sông tắm gội, kỳ cọ. Xong xuôi thì đã gần hai giờ trưa. Năm đứa ngoi phơi nắng trên cồng Kỳ Bá. Còn lại nhớ thăng Vũ. Và cứ nhớ thăng Vũ là nó hận con

Thúy. Con nghiền răng, nghĩ thầm « Chiều mai sẽ biết tay nhau ».

bốn

Thúy và Ngọc ngồi chơi chuyền dưới mái hiên. Buổi trưa ở tỉnh lỵ thật im lặng. Trên giàn hoa giấy, trong cái lồng bấy kết đầy hoa của thằng Hội cho con Thúy, những chú vành khuyên đã mỏi mệt, không muốn vung vẩy thoát thân nữa. Chúng nó đậu yên một chỗ, hót liu lo. Tiếng hót của loài chim khuyên sao mà hay thế ! Chúng hót những điệu nhớ thương nội cỏ ngàn hoa, nhớ thương cảnh xưa tổ cũ đây.

Thúy trái cổ chuyền dài ra. Cổ chuyền có mười chiếc như mười chiếc đĩa, vót bằng tre. Thúy tung trái bông xanh, nhỏ cao quá đầu nó, miệng nói « một này » rồi chớp nhanh một chiếc đĩa. Vừa khi ấy, trái bông đã rơi xuống. Thúy hứng tay bắt lấy trái bông. Trái bông và chiếc đĩa cùng nằm gọn trong lòng bàn tay của con bé. Nếu không bắt được trái bông, hay nếu « một này » mà chớp nhầm hai chiếc đĩa là hỏng. Thúy lèi tung trái bông lên, miệng nói « một nữa » rồi

chộp chiếc đĩa thứ hai và bắt trái hồng. Cứ vậy, đến chiếc đĩa thứ mười, Thủy đã «sang bàn đôi».

Chơi chuyện vui lắm. Muốn chơi chuyện, trước hết phải thuộc những câu hát ngắn làm nhịp điệu chờ trái ném lên cao, xuống thấp: «*Một này, một nữa, một cánh cửa, một cái then, len cho kịp, kịp bằng người, kéo người cười, kéo người chê, lê một bàn, sang bàn đôi*». Sang bàn đôi, chộp hai chiếc đĩa một lượt. «*Đôi tôi, đôi chị, đôi cái bị, đôi cành hoa, đôi sang ba*». Sang bàn ba chộp ba chiếc đĩa. «*Ba hoa cả, ba hoa cả, ba bà vãi, một sang tư. Tư ông sư, tư cả lư, hai sang năm. Năm con lằm, năm sang sáu. Sáu củ ấu, tư sang bảy. Bảy quả cày, ba sang tám. Tám quả trám, hai sang chín. Chín quả mít, một lên mười*».

Đứa nào chơi thật giỏi mới «lên» một mạch từ bàn một tới bàn mười. Thường thường, vấp vấp ở bàn tư hay bàn ba. Lên bàn mười còn thêm trò «*chuyền, chống, vượt, quét, đập...*» mới thắng cuộc. Thắng cuộc thì dết vào mũi hay vào tay đối thủ bằng cổ chuyền, tùy theo sự giao ước. Thủy đương chơi bàn tư, ngừng lại, nghe

chim hót. Con bé dựa lưng vào tường. Đôi mắt nó long lanh, ngơ ngác cơ hồ đôi mắt chú vành khuyên vừa sa lòng bầy. Nó bảo Ngọc:

— Thôi, chả thèm chơi nữa.

Ngọc trách Thủy:

— Sao chóng chán thế hở, Thủy? Hay chúng mình chơi rải gianh đi?

Thủy nhìn Ngọc mỉm cười:

— Ngồi đây chờ chim khuyên tới. Nó sắp tới rồi đấy, tôi đồng lắm cơ. Thế nào tớ cũng «vớ» thêm vài chú chim khuyên.

Nó hỏi Ngọc:

— Đẳng í thích chim khuyên không?

Ngọc gật đầu:

— Thích chứ.

— Nhà đẳng í có lồng không?

— Không.

— Đẳng í nuôi chim bằng cái ấm tích cũng được.

— Thế à!

— Ừ.

— Ai bảo đẳng ấy đó?

— Tớ biết thừa.

Thủy quên Vũ. Thắng Vũ đã mạo hiểm «cóp» cái lồng chim của con nhà Hội, tóm một chú vành khuyên, nhét vào túi quần «xoóc» đem cho nó. Vũ còn chỉ bảo Thủy cách nuôi chim. Thế mà con Thủy dám nói «biết thừa».

— Chim thờ bằng cái vôi, nó chả chết ngạt đầu, đẳng í à!

Thủy hứa hẹn:

— Rồi tớ sẽ cho đẳng í một cái lồng bầy. Đẳng í biết lồng bầy chưa?

Nó chỉ tay lên giàn hoa giấy:

— Đấy, cái lồng bầy đấy.

Những con chim vẫn hót trong lồng. Tỉnh lý không nhiều xe hơi. Bến xe hàng lại xa nhà Thủy nên tiếng hót của chim khuyên nghe rõ ràng và trong trẻo làm sao. Lúc ấy, anh hùng bại trận Còn chở thằng Luyến trên chiếc xe đạp nhỏ không chuông, không «phanh». Tới gần nhà con Thủy, Còn ép xe vào lề. Nó chặn cái «pê đan»

lên hè xi măng. Chiếc xe đứng khựng. Còn dục Luyến:

— Xuống đi mày!

Luyến hỏi:

— Sao lại xuống đây?

Còn đáp:

— Xuống đây tao bàn với mày chuyện này đã.

Luyến ngồi ỉ, hai tay không rời cái «ghi đông».

— Ngồi trên xe bàn chuyện đi, mày...

Còn lại đạp xe. Chiếc xe nhỏ đưa hai đứa đi phơi nắng giữa trưa. Còn muốn rẽ qua phố nhà con Thủy. Nhưng nó hơi hộp quá thể. Tìm con Thủy mắng mấy câu cho bỏ ghét mà con nhà Còn cũng cứ hơi hộp. Nó bảo Luyến:

— Hay mày tới với tao nhé!

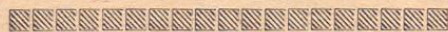
— Tới đâu?

— Tới chỗ này.

(kỳ sau tiếp)



NGUYỄN ĐÌNH TOÀN



KỶ BỐN

Và, nhan sắc luôn luôn là lời hứa hẹn của hạnh phúc, câu đó con biết chứ? Tôi dụi đầu vào ngực má làm nũng, sao má không ru con bằng câu ấy sớm hơn, có phải con đã ngủ được nhiều giấc ngon hơn không? Má hỏi, con có điều gì lo lắng? Tôi đáp, thực ra thì con có điều gì đáng gọi là lo lắng đâu? Chỉ là những điều vô vẩn cả. Con nói với má được không? Má nhìn thẳng vào mắt tôi hỏi. Tôi nhắm mắt tránh cái nhìn của má, nói như nói với chính mình nữa, con nói được chứ, nhưng má chờ để con thử xem nó là cái gì đã nhé. Vậy, là con cũng chưa biết rõ. Có lẽ con sắp biết. Có phải con cần phải biết rõ con sẽ gặp những gì phải không má? Cũng chẳng cần đâu con, thế nào rồi con cũng tìm ra cách để đối xử với hoàn cảnh của mình. Loài kiến cũng tìm ra cách sống của nó mà, tôi nói. Má nhìn tôi cười, tự lự, hình như má muốn nói với tôi một điều gì, nhưng má còn đang phân vân xem có nên nói ra không, hay phải bắt đầu thế nào. Má nói, có lẽ con đã hiểu ra một vài điều gì đó mà trước kia, vào tuổi con má chưa hề nghĩ đến. Má cũng không biết có phải trẻ con ngày xưa kém thông minh hơn trẻ con ngày nay, thực ra chỉ tại các con bây giờ có nhiều vấn đề hơn

do đó, các đã suy nghĩ sớm hơn. Nhưng, có điều má không muốn thấy ở con là sự chua chát. Đời sống giống như một tấm gương, nó sẽ trả lại cho con đủ tất cả những cái bóng của mọi cử chỉ, hành động của con. Má không tin con có thể vui nếu con bắt đầu đời con bằng những ý nghĩ buồn về cuộc đời. Tôi nói, vâng, có lẽ tại con quá lo sợ, hay đúng ra, con có quá nhiều tưởng tượng, nên có nhiều lúc, con cứ tưởng như là, đời sống hẳn đáng lo sợ. Má tôi cười, dĩ nhiên, nó không quá khó khăn nhưng cũng không hẳn dễ dãi đâu, song ba má cho con đi học cũng là cách ba má muốn chuẩn bị cho con phần nào khả năng đối phó với những sự khó khăn con sẽ gặp sau này. Hiểu biết là cái vốn tốt nhất của người ta vậy.

Giọng nói âu yếm của má làm cho tôi cảm thấy vững dạ đôi chút. Sự băn khoăn của tôi thực ra, có hơn gì những giọt sương bám trên đầu những cánh lá. Chỉ cần một trận gió nhẹ đủ làm cho trời tuột đi hết. Tôi ngủ thiếp ngay trên lòng má, trút bỏ mọi ưu tư giận dỗi như nhắc chiếc mũ ra khỏi đầu. Má khẽ đặt tôi xuống mặt ghế dài, lấy chăn đắp lên bụng cho tôi. Má không đánh thức tôi dậy về giường vì có lẽ má cũng biết rằng lúc đó, giấc ngủ vào lúc đó, cần và êm ái đối với tôi biết chừng

nào. Tôi ngủ trong hương thơm của quần quýt bên mình. Giấc ngủ không mộng mị, nồng nàn trong hơi ấm của mùa hè sắp sửa, buổi sáng thức dậy thấy lòng vui thú khi chợt nghe thấy tiếng chim kêu. Má đã thức dậy trước đến ngồi xuống bên cạnh đánh thức tôi. Tôi mở mắt nhìn tưởng như má còn ngồi đó, từ đêm qua, và hai mẹ con chưa hề xa nhau một phút nào. Nhưng chính ý nghĩ này làm tôi xấu hổ. Hình như má đã nhìn thấy tôi trong suốt, không còn một ý nghĩ nào má không thấy. Nhưng hiển nhiên đó là sự sai lầm. Sự sai lầm ấy làm tôi trở nên có vẻ có một chút trơ trẽn. Nhưng dường như có một cái bóng mát tỏa ra từ má và che rợp tôi, xóa mờ đi cái chút ánh sáng làm cho chói lóa cả ý nghĩ đó, khiến tôi lấy lại sự bình thường. Tôi có thể ngó thẳng vào sự ngần ngại của mình và không thấy lòng sao cả. Tôi vươn vai như con mèo trên ghế và nói, con ngủ một giấc ngon quá. Sao tối qua má không đánh thức con dậy để con về giường. Má bảo, thôi dậy, rửa mặt, ăn sáng còn sửa soạn đi học con. Tại má thấy con ngủ ngay lúc đang nói chuyện với má, má chắc con mệt nên má để cho con ngủ luôn. Tôi nói, ba biết ba mắng chết. Má nói, ờ mà phải nói với ba con khó chịu, nên con ngủ được má không muốn đánh thức con nữa. Tôi nghĩ đến mùa hè sắp tới và thấy rộn ràng trong ngực. Ngoài cửa sổ, buổi sáng trong veo trong cái vẻ xanh xao của một ngày có thể mưa. Tôi nói, con sắp được nghỉ hè rồi. Con cũng sắp mười bảy tuổi. Má kéo tấm áo lật ngược trên bụng tôi bảo, con đếm tuổi làm gì mà đếm hoài vậy? Tôi cười nói đùa với má, đó là cách đếm giờ báo thức của con mà. Nhưng lời nói đùa tôi không làm cho má vui.

Cái vẻ mặt không vui ấy của má, tôi còn nhìn thấy nhiều lần. Nhất là từ ngày anh Tri được biết sắp phải nhập ngũ.

2

Cái lạnh của Đà Lạt có thể nhận ra ngay khi máy bay đáp xuống phi trường Liên Khàng. Ở đó, trong khi chờ đợi xe hơi của hãng máy bay đưa về Đà Lạt một trận mưa đã đổ xuống. Cả phi trường trắng xóa dưới mưa.

Hành khách đáp máy bay trở về Sài Gòn chạy tới tấp ra phi cơ. Gió thổi lồng lộng trên các bụi hoa phía đằng trước phi cảng. Chúng tôi rủ nhau vào uống nước trong quán hàng phi cảng. Ở đó ngó ra phi đạo, nhìn những chiếc máy bay cất cánh dưới mưa trông có một vẻ buồn và đẹp vô cùng. Máy bay, bay lên lượn vòng quanh các ngọn núi màu xanh dường đặc lại trong bóng mưa mù trời, trong giầy lát biển mất sau những đám mây vẩn vù. Lăm ngồi yên lặng trước ly trà bốc khói. Khôi gọi một tách cà phê. Hai người bạn trong ngày hè của tôi. Khôi là em Lăm nhưng chỉ thua Lăm có một tuổi. Lăm bằng tuổi tôi. Chúng tôi, lên Đà Lạt sẽ ở tại nhà ông chú Lăm trong suốt kỳ hè.

Lăm nói :

— Xui thật. Đi nghỉ hè mà mới đáp xuống phi trường đã tẩm mưa thế này, không chừng suốt tháng chỉ còn cách đắp chăn nằm trong nhà thôi.

Lăm ăn mặc gọn gàng trong một chiếc quần da đen bó sát ống, một chiếc pull-over màu xám, choàng ngoài một tấm áo mưa màu sẫm đặc. Lăm có hai con mắt, tôi tin chắc, nếu ai yêu nó sau này, ắt sẽ bắt đầu bằng đôi mắt đó. Đôi mắt to, xanh biếc, long lanh một vẻ trong sạch không thể nghi ngờ. Nhưng tôi thích Lăm nhất là lúc nó mặc quần áo dài, thứ lụa nội hóa màu vàng lên hình như chữ thọ, tôi vẫn nói đùa với Lăm : « con bé này lúc nào nó cũng mang lời chúc tụng nó trên người ». Khôi có vầng trán cao, cắt tóc ngắn đằng trước nhưng để dài ở chung quanh và sau gáy. Hắn có đôi lông mày đậm giao nhau phía trên sống mũi, hai con mắt đen sâu, trông hơi dữ. Theo Lăm nói lại, hắn có rất nhiều bạn gái. Như vậy, tuy hắn ít tuổi hơn tôi, nhưng đây là một người bạn khá nguy hiểm. Nhưng, tôi nhủ thầm một mình, « chú bé, nếu chú trêu ta, chú sẽ biết tay ta ».

Lăm có vẻ sốt ruột vì cơn mưa kéo dài. Trong hơi mát của bầu trời ảm đục, hai mắt Lăm trông thăm thẳm chìm lẫn sau một làn sương mỏng.

Tôi nói :

— Con bé này hay thật. Rừng núi ở cả trong mắt mi.

Lăm trợn mắt :

— Chị cứ gọi ta là con bé mãi có ngày ta vắn cổ chị.

Khôi đứng áp mặt vào khung kính của quầy hàng trông ra ngoài sân bay, hơi thở của hắn làm mờ mặt kính mỗi lúc. Hắn to con, và bộ quần áo dày màu nâu sẫm của Khôi, càng làm cho hắn có vẻ lớn hơn nữa. Hắn để mặc cho tôi và Lăm ngồi ở bàn cứ giấp mũi vào mảnh tường kính ngó ra ngoài sân bay mãi. Hắn đứng yên không nhúc nhích. Sau cùng hắn quay lại quầy hàng hỏi mua một bao thuốc lá, bật điếu, châm hút. Lăm có vẻ khó chịu vì khói hút thuốc lăm. Nó lờm Khôi, bảo : « Bầy đặt ». Thằng nhỏ chắc nghe tiếng nhưng làm lơ. Nó trở lại bàn ngồi với chúng tôi và hút thuốc một cách tự nhiên. Tôi chắc đây hắn không phải lần đầu hắn hút thuốc. Khôi thở khói mù mịt có ý trêu tức Lăm.

Khôi nói với tôi :

— Khôi thuốc không làm chị khó chịu chứ ?

Tôi nói :

— Không. Nhưng người hút thì có.



Khôi ngó tôi. Tôi cười nói với hắn vào bảo :

— Khôi cho tôi một điếu hút thử xem sao.

Lăm nói :

— Nếu hai người muốn hút thuốc ra ngoài hiên mà đứng.

Tôi giả vờ hỏi Khôi :

— Ở đây người ta cấm hút thuốc à.

Khôi đáp :

— Không. Nhưng người ta cấm khiêu khích.

Tôi cười bảo với Khôi :

— Thôi nhé. Thế là hòa nghe.

Lăm ngó hai người hứ một tiếng rồi nhún vai không nói gì. Tôi tự bật điếu châm điếu thuốc của mình. Cách châm thuốc của tôi làm Khôi cười và Lăm càng khó chịu.

Tôi bảo Lăm :

— Làm gì mà chị nhăn nhó quá thế chị ?

Chiếc xe chở khách của hãng vừa chạy vào sân ngừng lại ở ngoài hiên. Hành khách xôn xao gọi nhau lên xe. Lăm kêu người con gái hầu bàn lại bảo tỉnh tiền. Trời tiếp tục mưa. Những hạt mưa đổ rờn rờn trên mui xe vỡ thành những hạt bụi trắng xóa. Phía góc sân phi cảng, những bông hoa đỏ chói nhìn thấy lờ mờ trong bóng mưa trông quẩn rừ như những tin vui chưa rõ. Gió lạnh thổi những ngọn cây mềm trĩu thấp xuống sát chân tường, màu nước vôi vàng, ướp nước xậm thêm đôi chút. Dưới các bụi cây, buổi chiều đã sắp sửa mưa và hơi nước đọng dưới những đám lá đầy trông như biến thành khói. Màu khói xanh đặc biệt của cao nguyên, từ đó, toát ra cùng một lúc sự lạnh lùng và ấm cúng, sương khói như tấm áo mặc ngoài của những cây cỏ, thung lũng, gió cuốn lướt thướt trên lối đi trải nhựa sâu hút dẫn ra con lộ phía ngoài, hai bên rừng cây đã chìm hẳn vào bóng chiều, không nhìn thấy gì hết ngoài màu xanh đặc của lá cây đang bị mưa bôi xóa đi dần mãi, rừng núi xa đứng im dường rơi hẳn vào cái trùng điệp màu xanh thẫm của chính núi rừng. Và cũng trong một phút cả trí óc của tôi dường cũng bị thu hút, tan loãng vào bầu trời nhạt nhòa, ngây ngất bên ngoài đó.

Lăm bảo :

— Thôi đứng dậy đi ra xe chứ. Tao phải canh giữ tụi bay hết kỳ hè này thì tao cũng đến chết thôi.

Tôi đứng dậy theo Lăm, cười với nó, nói :

— Khôi tập làm mẹ già. Mày cũng giống lăm rồi.

(kỳ sau tiếp)

Lứa tuổi thích ô mai

(tiếp theo trang 15)

nghĩ đến Trần Vũ. Cũng may, những ngày nhàn rỗi đầu niên học không kéo dài. Tôi phải xếp nỗi buồn vào ngăn kéo, khóa kỹ lại. Vì năm nay là năm thi. Tạm biệt nỗi buồn nhé! Để tôi bắt chước Françoise Sagan chào nỗi buồn: «Aurevoir tristesse!»



4

Cô Lan dạy Việt văn. Cô mới tốt nghiệp đại học sư phạm. Ngón tay cô không đeo nhẫn. Vì thế, chúng tôi nghĩ rằng cô chưa có chồng hay chưa hứa hôn. Vừa rời ngưỡng cửa sư phạm cô đã phải xếp dạy lớp đệ nhị văn chương. Nghe nói cô đã giật được ba chứng chỉ văn khoa. Cô Lan không đẹp nhưng cô rất duyên dáng. Grace Kelly không đẹp bằng Marilyn Monroe song ở Grace vẫn toát ra vẻ đẹp thật trí thức. Có những vai trò làm người tài tử đẹp vượt thời gian. Thí dụ những vai trò của Deborah Kerr. Sao tôi mê Deborah trong vai cô giáo phim «*Thé et sympathie*» thế! Lớp tôi, trường tôi chứ, không có nam sinh. Tôi sẽ chẳng sợ cậu học trò John Kerr mê cô Deborah Kerr. Mời đây, tôi đọc tạp chí Bách Khoa truyện dài «*Vòng tay học trò*» của Hoàng Đông Phương. Tôi tưởng tượng tác giả «*Vòng tay học trò*» đã bị ảnh hưởng «*Thé et sympathie*». Đọc Hoàng Đông Phương, tôi thấy rõ rệt một sự táo bạo giả tạo. Nó

chẳng đông phương chút nào. Tôi chấp nhận sự táo bạo của Françoise Sagan, của Túy Hồng. Nếu tôi không nhầm, cả hai nữ sĩ trên đều đã đặt bút viết táo bạo. Còn Hoàng Đông Phương, nội dung là vay mượn, hình thức phóng tác. Đọc tác giả này tôi cứ liên tưởng cách hành văn của Mai Thảo. Giống Mai Thảo quá. Không, giống những bước chân đã bỏ lại trên quãng đường xa của Mai Thảo.

Dường như, ở lứa tuổi thích ô mai, ít người đọc Hoàng Đông Phương. Tôi biết tác giả «*Vòng tay học trò*» đồng độc giả, có sách bán chạy. Những người mê Hoàng Đông Phương, phần đông, đều là gái lỡ thì hay đã làm đàn bà mà không có thời con gái. Họ muốn được hòa mình vào sự táo bạo giả tạo. Để hợp thời trang. Để tâm tưởng được cuồng loạn cho đỡ tẻ nhạt. Thời đại chúng ta có nhiều dao thủ vung dao chém mơ mộng. Đấy, Nhã Ca viết hiền hậu thì bị phê bình tẻ nhạt, đều đều. Phải cuồng loạn, bất chấp, coi cuộc đời như «*La récréation*» của Sagan cơ. Mất tất cả những gì quý nhất của mình, hãy nhún vai, buông thõng tay rất hiện sinh mà coi thường. Không nuôi tiếc. Tôi chống đến cùng cái quan niệm sống của những nhân vật nữ trong «*Un certain sourire*» trong «*Dans un mois, dans un an*» của Sagan. Vì thế, tôi không chấp nhận những mẫu đàn bà, con gái thác loạn trong tiểu thuyết của một số nữ sĩ hôm nay. Họ đã tàn úa mơ mộng họ không có quyền bắt chúng tôi thôi mơ mộng mơ. Họ đã mất nữ tính họ không có quyền cổ vũ phong trào giết nữ tính của chúng tôi. Cô Lan cũng quan niệm như tôi. Tự nhiên, tôi mến cô.

Buổi học đầu, cô nói:

— Nếu tôi giảng cổ văn trước, các em [sẽ] ngán văn chương và ngán luôn cả tôi. Kể cũng buồn thật nếu chúng ta cứ «*Uống rượu tiêu sầu*» với Cao Bá Quát hay lải nhải cái «*Chí nam nhi*» của Nguyễn Công Trứ.

Con Thụy dơ tay xin nói. Cô Lan ngừng lời để Thụy đứng dậy:

— Thưa cô, em đề nghị giờ nào cô dạy thơ văn Cao Bá Quát, cô cho phép chúng em ăn me, ăn tầm ruột ăn trái cóc đề... tiêu sầu.

NGUYỄN THANH

Bé bỏng

Trời mưa ướt áo em
lạnh bờ vai nhỏ,
gió vu vơ qua tim,
lệ băng khuáng mắt đỏ.
Trời mưa ướt tóc em,
sợi tóc buồn muốn thuở,
như nước mắt triều miền
dư âm hoài nước nở
Trời mưa ướt tay em,
năm ngón mềm lá cỏ,
nếu người yêu em biết,
sẽ đan giùm hơi thở.
Để lòng em ấm lại
năm ngón tay nhu mì
như chưa hề té tái
khi trời mưa nồm nồm!
Trời mưa ướt chân em
gót son hồng hoa nở,
nếu người yêu em biết
sẽ sẵn lòng che chở...

Cô Lan cười:

— Tôi đồng ý. Em thử hỏi qua bà Hiệu trưởng xem sao.

Thấy cô Lan dễ tính, những đùa lẫn mồm nhất thay phiên nhau phát biểu ý kiến. Con Hải nói:

— Em ghét Nguyễn Công Trứ ghê đi ấy, cô ạ! Ông ấy không phải kẻ sĩ.

Cô Lan nhăn mặt:

— Sách giáo khoa ca ngợi Nguyễn Công Trứ, em rần «yêu» ông ấy đi. Ghét ông ấy, đi thi trượt đó.

Hải bạo miệng:

— Cô bảo em «yêu» cái ông... hèn ấy sao được. Thêm công danh chi mà phải quỳ khom lưng chờ vua qua đường dâng tập sách. Chương trình giáo dục bắt chúng em học cái tư tưởng hèn đó ư?

Cô Lan khen Hải:

— Em tiến bộ quá. Với những người thủ cựu, tiến bộ là tội lớn.

Hải phản trần:

— Cô coi, ông Nguyễn Công Trứ giả dối kinh khủng. Ông ấy nghèo nên mới nói «ăn chẳng cần no».

(kỳ sau tiếp)



nhìn xa TRÔNG RỘNG

NGHÌN NĂM BẰNG GIÂY PHÚT ?

• ĐẶNG VĂN HẦU

Nhân vụ 3 chú cao bồi lên Cung Quảng vừa qua :

— Một bản tin cho biết cấp chỉ huy cơ quan NASA của Mỹ, phụ trách việc phóng không thuyền Apollo-XI, công nhận có một lúc nguyệt cơ LEM (sau này được đặt tên là Con Ó, biểu hiệu Mỹ quốc) gặp khó khăn, khiến suốt nửa cuộc thám hiểm bị bãi bỏ. Lý do là lúc gần xuống tới mặt đất Mặt Trăng, nguyệt cơ LEM gặp quá nhiều *yếu tố mới*, khiến cho bộ óc điện tử trong nguyệt cơ không tiêu thụ nổi. May nhờ viên giám đốc Chương trình Apollo-XI *cứu viện kịp thời*, bộ óc điện tử mới tiếp tục làm việc được.

— Một bài đăng trên báo Le Monde cho biết một nhà bác học Pháp, trong Hàn lâm viện, tên là Louis Armand, đã tuyên bố rằng cái yếu tố đặc biệt làm cho người Mỹ thành công là sự tiến bộ ghê gớm của kỹ nghệ chế tạo các bộ máy tính, các bộ óc điện tử.

— Một lô bài đăng trên các báo chuyên môn, bán chuyên môn, hoặc có tính chất phổ biến khoa học, cho biết rằng muốn phóng không thuyền Apollo-XI lên Cung Quảng, người Mỹ đã dùng một số «bằng» giấy đục lỗ dành cho các loại máy tính, nặng đến hơn 1000 (một ngàn) tấn — tính ra bằng hơn 20 triệu mét vuông giấy in báo, tức là một bằng giấy rộng 1 mét, dài bằng 1 phần nửa chu vi Địa cầu—không kể các máy tính riêng của các xí nghiệp chế tạo các bộ phận của không thuyền.

— Con đường dài tổng cộng 1 triệu 200 ngàn cây số, mà không thuyền đi trong 8 ngày, đã được tính trước từ 1 mét đến một cây số, từ 1 phần 10 đến 1 phần 100 một giây. Người ta nói rằng đủ các phép tính quái đản đã được sử dụng, và nếu chỉ nhờ đầu óc con người, thì phải có 200 ngàn chuyên viên toán học, làm việc luôn trong 2 năm, suốt ngày đêm không nghỉ.

— Trong khi đó người Mỹ chỉ dùng có 1 máy lớn (trung ương) với vài chục máy nhỏ, với số chuyên viên khoảng 200 người, làm trong 2 tháng. *Và trong suốt thời gian đó, căn cứ trên nguyên tắc «Ba thu hợp lại một ngày....» người ta chỉ dùng đến con số Không — số 0 — và con số 1 mà thôi.*

Cứ theo mấy sự kiện [trên đây, em nào thích luận lý nhất là luận lý toán học, không cần học đến Đại học — tác giả cũng chưa đậu Tú tài, như phần đông các em cũng nhận thấy :

1— *Có những máy tính làm tính nhanh hơn người*
2— *Khi máy tính gặp « bí », lại phải có người « gà » cho mới chạy được*

3— *Nguyên tắc căn bản của máy tính là : chạy thật nhanh trên con đường thật dài, vẫn lới dích trước người chạy con đường tắt, nhưng chạy chậm.*

Tôi sẽ cố gắng trình bày thật rõ cho các em theo kịp.

NHỮNG CON ĐƯỜNG DÀI—1) Thứ nhất là tất cả các phép toán học, dù khó khăn đến đâu, rút cuộc vẫn thu về 4 phép tính căn bản là cộng, trừ, nhân, chia. Bốn phép tính căn bản rút cuộc chỉ còn hai, là cộng và trừ, nghĩa là thêm vào và bớt đi : một tính nhân là nhiều tính cộng hợp lại, một tính chia là nhiều tính trừ hợp lại.

Ví dụ : 4×5 là $4 + 4 + 4 + 4 + 4$, hoặc $5 + 5 + 5 + 5$
 $8 : 2$ là $8 - 2 = 6$; $6 - 2 = 4$; $4 - 2 = 2$; $2 - 1 = 0$; vậy $8 : 2$ được 4 lần chẵn

$19 : 5$ là $19 - 5 = 14$; $14 - 5 = 9$; $9 - 5 = 4$; vậy $19 : 5$ được 3 lần, lẻ 4

2) Theo nguyên tắc 1, các phép tính đã được giản dị hóa nhiều rồi, nhưng người ta vẫn phải dùng đến 10 con số, từ 0 đến 9. Nhiều nhà thông thái về toán học, cách đây 200 năm, đã tìm cách dùng ít con số đi, để chế tạo những cái máy không thể đủ bộ phận phức tạp để ghi 9 con số, nhưng lại có thể ghi thật nhanh những con số giản dị. Người ta đã dùng 2 con số 1 và 2, thành một đôi, hoặc dùng 3 hay 4, hay 5 con số, từ số 0 đến số 4. Nhưng phương pháp nào cũng có khuyết điểm. Người ta phải chờ đến một người Đức, ông Leibnitj, một nhà triết học (thế mới lạ chứ !) nghĩ ra « phép tính bậc hai » — chữ Pháp là *calcul binaire* — mới có một phương pháp hoàn hảo, chỉ dùng 2 con số 0 và 1 mà viết được tất cả mọi con số, cho phép làm đủ mọi thứ toán.

(Các em đừng giạt mình, tôi sẽ trình bày cho các em hiểu được mới thôi, vì lúc đầu tôi đọc sách thấy khó, mà nghe giảng cũng thấy khó, sau phải lần mò mãi mới tự hiểu, và, từ bấy giờ, thấy dễ... ợt !)

Vấn đề, tôi nhắc lại, là máy có thể quay rất nhanh — chưa kể máy điện, sau này — nhưng nếu bắt làm một cái máy ghi được đủ 9 con số thì phức tạp quá, khó quá. Vì thế mới có vấn đề chỉ dùng 2 số 0 và 1 thôi. Các em hãy xem các ví dụ sau đây :

Bắt đầu $0=0$ và $1=1$;

Đến số 2, các em viết là 10, có nghĩa là số 1 đứng bên trái có giá trị của số 2

Đến số 3, các em viết là 11, có nghĩa là 2 (tức là số 1 bên trái) cộng 1, thành 3

Đến số 4, các em viết là 100, có nghĩa là số 1 đứng hàng thứ ba, bên trái, có giá trị của số 4

Đến số 5, các em viết là 101, có nghĩa là $4+1=5$

Đến số 6, các em viết là 110, có nghĩa là $4+2=6$

Đến số 7, các em viết là 111, có nghĩa là $4+2+1=7$

Đến số 8, các em viết là 1000, có nghĩa là số 1 đứng hàng thứ tư, bên trái, có giá trị của số 8

Đến số 9, các em viết 1 001, có nghĩa là $8+1=9$

Đến số 10, các em viết 1 010, có nghĩa là $8+2=10$

Đến số 11, các em viết 1 011, có nghĩa là $8+2+1=11$

Đến số 12, các em viết 1 100, có nghĩa là $8+4=12$

Đến số 13, các em viết 1 101, có nghĩa là $8+4+1=13$

Đến số 14, các em viết 1 110, có nghĩa là $8+4+2=14$

Đến số 15, các em viết 1 111, có nghĩa là $8+4+2+1=15$

Đến số 16, các em viết 10 000, có nghĩa là số 1 đứng hàng thứ 5, bên trái, có giá trị của số 16

Đến số 32, các em viết số 1 đứng hàng thứ 6, bên trái; đến số 64, các em viết số 1 đứng hàng thứ 7, bên trái; đến số 128, các em viết số 1 đứng hàng thứ 8, bên trái:

32 viết thành 10 000

64 viết thành 1 000 000

128 viết thành 10 000 000

Nếu các em muốn thử xem có đúng không thì các em cứ việc áp dụng 2 nguyên lý sau đây:

1.— Mỗi bội số của số 2 lại thêm một số không bên tay phải.

2.— Tổng cộng giá trị của tất cả các hàng số thì thành con số định viết.

Ví dụ thứ nhất: Viết con số 161 theo phép toán bậc hai:

$$128 = 10\ 000\ 000$$

$$32 = 100\ 000$$

$$1 = 1$$

$$161 = 10\ 100\ 001$$

Ví dụ thứ hai: Đọc con số 1 101 111 100 thành số thường:

$$1\ 000\ 000\ 000 = 512$$

$$100\ 000\ 000 = 256$$

$$1\ 000\ 000 = 64$$

$$100\ 000 = 32$$

$$10\ 000 = 16$$

$$1\ 000 = 8$$

$$100 = 4$$

$$1\ 101\ 111\ 100 = 892$$

(xem tiếp trang 33)



Mười đêm ngà ngọc

Những tuần lễ gần đây, chỗ trang trọng nhất của giá sách ở các hiệu sách là chỗ để bày tiểu thuyết của Mai Thảo. Sau *Cũng đủ lãng quên đời* (Hồng Đức xuất bản), *Người thầy học cũ* (Văn Uyển xuất bản) là *Mười đêm ngà ngọc* (Hoàng Đông Phương xuất bản). *Mười đêm ngà ngọc* là truyện dài nói về một thế giới tình yêu cách biệt, một thiên đường riêng trong một xã hội không còn những thiên đường. Tưởng không cần nói nhiều về Mai Thảo mà chỉ nên lập lại một câu nhận xét văn chương Mai Thảo của Nguyễn Mạnh Côn: « Mai Thảo viết điêu luyện nhất hôm nay ». *Mười đêm ngà ngọc* dày 340 trang ấn loát tuyệt đẹp. Bìa của Duy Thanh.



Một vòng các rạp

Tuần này (1 đến 8 tháng 7), rạp Rex đang chiếu phim *La dame aux camélias*, một phim thực hiện từ mấy chục năm về trước đã chiếu rách nát khắp thế giới. Nay người ta in ấn bản mới tung ra chiếu lại ở Việt Nam sau khi tài tử chính trong phim là Robert Taylor vừa chết. Điều đáng nói về phim này là nó đánh dấu một phim trữ tình nhất trong những phim trữ tình của thời đại, nó đưa Robert Taylor từ bóng tối vô danh ra ánh sáng cao vọng, nó đem Alexandre Dumas fils từ quá khứ trở về hiện tại và biến Greta Gabor trở thành người tình chung của thanh niên thế giới. Nhưng đây là cảm quan thuộc về quá khứ. Bây giờ, không còn gì đáng nói về phim này nữa. Đồ cổ, có lẽ, nên dành cho các cụ già thưởng ngoạn. Nhất là đồ cổ lại bày ở rạp Rex, đáng lý ra nó nên bày ở một rạp ngoại ô. Ngã năm Bình Hòa, chẳng hạn.

Rạp Đại Nam chiếu phim Tàu với tình cảm Tàu. Thật là sốt ruột, mất thì giờ và « què » khi ngồi rờn rã mấy tiếng đồng hồ để xem chú Trệt thím Xầm xí xa xí xổ tiếng Tàu với loại tình cảm lăm lăm các bà các cô bán hàng ở các chợ khóc sụt mướt. Đó là kết luận chung về loại phim tình cảm Tàu. Rạp Khải Hoàn thì chiếu phim quái vật. Quái vật da vàng. Nghĩa là do điện ảnh Á Châu thực hiện. Đây là phim của con nít dưới ruộng. Con nít Sài Gòn đã coi quá nhiều phim quái vật hay. Trong khi đó, các rạp Eden, Casino Sài Gòn chiếu phim cao bồi Ý. Nước Ý là nước của mì ống, không phải của cao bồi. Cho nên những phim cao bồi Ý thường chỉ đấm đá, bắn súng loạn xạ ngẫu và rất nhiều người chết, ngựa ngã. Một số tới, Tuổi Ngọc sẽ bàn về phim cao bồi Ý.



Áo nàng vàng tôi về yêu hoa cúc
Áo nàng xanh tôi mến lá sân trường

NGUYỄN SA

Vẻ đẹp nữ sinh nằm trong hai câu thơ của Nguyễn Sa. Phải thế không? Và như thế vẻ đẹp nữ sinh đã làm nhà thơ điêu đứng. Có cái gì khác biệt giữa nét đẹp bé bỏng ngây thơ và vẻ chín mùi từng trải của những người đàn bà? Câu hỏi đó các em có thể tự trả lời? Một màu áo lạ, một mái tóc óng ả, một khuôn mặt nhu mì, một màu son đỏ trên móng tay áp út v.v. tạo nên nét độc đáo của tuổi hồng. Muốn vậy, làm dáng trở thành một nghệ thuật công phu và cần nhiều kiên nhẫn.

Làm dáng mà không muốn cho người lớn nhận thấy là mình làm dáng, không muốn bạn bè, thầy cô nhận ra một chút gì khác lạ trên môi, trên má, trên mái tóc, trên cườm tay, mặc dù, vẫn thích để cho người ta trầm trồ khen ngợi « con bé trông xinh tề » hay « trông nó tươi mát như một giọt sương v.v. »

Cái nghệ thuật làm dáng đó, Minh Văn sẽ lần lượt trình bày với các em trong những số tới và hy vọng sẽ được các em gái góp thêm ý kiến.

Con gái như đoá hoa còn đang phong nhụy. Về e ấp đơn sơ của một búp hoa non bao giờ cũng quyến rũ hơn một bông hoa nở hết cánh dù búp hoa non đó chỉ là búp hoa dại và bông hoa nở trợn kia là một đoá hồng nhung đài các. Bắt đầu bước vào tuổi mười ba, các em đã ý thức được tương quan giữa mình và người khác. Đề chinh phục cảm tình của những người chung quanh, các em thích mình dễ thương, duyên dáng trước mọi người. Một em bé gái lên năm đã biết soi bóng trong gương khi được mẹ cho mặc áo mới. Và khi em 13 tuổi, em đã biết chải đầu và cài ruban trên tóc, mỗi ngày mỗi kiểu.

Con gái sinh ra là phải làm dáng để đẹp (cũng như con trai luôn luôn tưởng tượng mình là người hùng). Trời muốn thế. Cuộc đời cũng muốn thế. Và đó là một tật-xấu-dễ-thương. Không biết làm dáng thì không còn là con gái nữa. Nhưng, cái gì quá đáng cũng trở thành lỗi bịch, kỳ khôi. Làm dáng cũng vậy. Một dáng đi uyển chuyển dịu dàng khác hẳn với một dáng đi ồng ẹo, uốn éo. Một giọng nói dịu dàng không giống giọng đả đót lá loi. Một đôi mắt trong sáng tự nhiên đẹp hơn đôi mắt đeo mi giả, đánh quầng thâm v.v. Bí quyết sắc đẹp của tuổi hồng là tươi mát, giản dị, dịu dàng, dễ thương, tự nhiên. Điều Minh Văn kỳ vọng và nguy hiểm tới vóc dáng nữ sinh là sự diêm dúa.

Vào lứa tuổi 16, 17 của các em, các em không cần chạy theo thời trang mà ngược lại thời trang

(xem tiếp trang 32)



Em xin các bạn đừng cười
Xưa nay em vốn tính lười nấu ăn

TRẦN TRUNG PHƯƠNG

Ngày nào đó, như trường hợp nữ sinh trong thơ của thi sĩ Trần Trung Phương :

Chiều qua thằng nhỏ xin ra

Bữa nay em phải ở nhà nấu cơm

Nồi đồng thời gạo thơm thơm

Tình em háu dối chất rơm bốn bề

Không ngờ quá lửa thành khê

Mẹ em nhểch mắng then ẻ cả người

Em xin các bạn đừng cười

Xưa nay em vốn tính lười nấu ăn

em sẽ phải làm bếp. Không sợ cơm khê vì bây giờ có nồi cơm điện rồi. Nhưng làm bếp ở Tuổi Ngọc, có nghĩa là làm những món ăn cho nó ngon ngon một tí. Món ăn ngon là một yếu tố ngon trong « nghệ thuật ăn » của Tản Đà. « Giờ ăn ngon, chỗ ngồi ngon, được người cùng ăn cho ngon ĐỒ ĂN KHÔNG NGON, không ngon. » Đôi khi nhà mình có khách tới « xơi cơm », các em phải giúp má, giúp chị « sáng tác » một vài món ăn gọi là biểu diễn tài bếp núc chứ.

Mục này, mỗi tuần các chị Ngọc Yến, Ngọc Phương và Minh Văn sẽ cùng các em « thảo luận » một món ăn. Các em có những « bí quyết » gì, nên gửi về để làm đầy Tự Điển Bếp đấy nhé ! Bây giờ, chị Minh Văn đã nhóm lửa, bắc chảo, đổ mỡ thử « đề nghị » món Ốc Đậu Rán Dòn.

Đây là một món ăn chơi, ngon và bổ, ăn nóng và chấm với đường cát nhuyễn. Vào mùa mưa như thế này, buổi tối mà có một đĩa bánh vàng ươm mang lên mời ba mẹ xơi thì thật « tuyệt cú mèo ». Và nếu ba mẹ có thưởng cho em một châu ciné vào ngày chủ nhật thì nhớ... chia cho chị Văn với nhé !

Ốc đậu rán dòn

VẬT LIỆU :

- 2 thìa mỡ nước (thìa ăn canh)
- 1 củ hành tây thái hạt lựu rồi băm thật nhỏ
- 4 thìa bột mì khô có ngon
- 4 thìa bột mì trộn với nước lã
- 1 bát ăn cơm nước dùng gà có cho 1 chút nước mắm ngon
- 2 quả trứng gà đánh thật kỹ.

(xem tiếp trang 32)

nhìn xa trông rộng

(tiếp theo trang 24)

ĐƯỜNG DÀI HÓA NGẮN.— Leibnitz không thể ngờ công việc, gần như làm để chơi của ông, sẽ có tầm quan trọng kỳ lạ, kinh khủng. Vì sao? Vì một lẽ giản dị, là các dòng điện không biết đọc để nhận ra được con con số, nhưng dòng điện nào cũng có thể:

1.— *Tắt và mở*

2.— *Gặp chất cách điện và chất dẫn điện*

3.— *Trong khi đó thì các tia điện tử (faisceaux électroniques), với tốc độ gần bằng ánh sáng, có thể « quét » trên tấm bìa có đục lỗ hay không đục lỗ, thay thế cho cho số 0 và số 1, ở những vị trí được ấn định từ trước.*

Các em biết vận tốc của ánh sáng là 300.000 cây số-giây, vậy nếu dùng tia sáng quét, có nghĩa là đọc, trên những tấm « cạt » đục lỗ theo phương pháp của Leibnitz thì nếu mỗi tấm « cạt » có bề dài 10 phân mét, tia sáng có thể đọc 3 tỷ tấm, trong 1 giây.

Nếu lại ví dụ rằng chúng ta phải tìm bình phương của 892, thì chúng ta có thể làm con tính nhân 892×892 , trong vòng 1 phút; nhưng nếu dùng máy điện tử, chúng ta sẽ cộng con số 1 101 111 100 đến 892 lần, chúng ta phải viết đến cả chục nghìn lần hai con số 0 và 1. Nếu mỗi tấm « cạt » có thể có 20 vị trí, hoặc để đục lỗ (thay cho số 1) hoặc để yên (thay cho số 0) thì mỗi chục nghìn con số phải dùng đến 500 tấm « cạt », tổng cộng bề dài 50 mét, và tia điện tử phải dùng 1 phần 6 triệu của 1 giây để « đọc » hết mười nghìn chữ số đó, nghĩa là nhanh hơn 360 triệu lần.

HAI ĐIỀU CẦN NGHI NHỚ— Điều thứ nhất là, như Louis Armand đã nói, và như rất nhiều các em đã hiểu, thời đại chúng ta hiện nay là thời đại của khoa học; khoa học đi vào vũ trụ và vào nguyên tử, đi vào cái vô cùng to lớn và cái vô cùng nhỏ bé. Trong vũ trụ đơn vị mét và cây số không có nghĩa lý gì, nên người ta phải dùng đơn vị quang niên, tức là con đường đi của ánh sáng trong 1 năm, tức là khoảng 10 triệu triệu cây số; hoặc dùng đơn vị *parsec* (3 quang niên) và *mégaparsecs* (3 triệu quang niên) cũng là đơn vị đo lường trừu tượng theo hình

học. Như thế là dùng thời gian đo không gian.

Điều thứ hai là, sự quan sát con đường di động của các vật thể cho phép các nhà toán học đặt ra nhiều phép tính mới, dùng một số mẫu tự hy lạp, la tinh, cộng thêm một số ký hiệu, tượng hình được sự di động luôn luôn biến đổi của vật thể trong không gian.

Điều thứ ba, là các nhà toán học, sau đó, dùng được các ký hiệu để biểu tượng được cả những hình thái của sự sống, từ những yếu tố « giản dị » như con đường di chuyển của một đoàn quân, cho đến những yếu tố phức tạp hơn, như tình hình kinh tế một nước.

KẾT LUẬN TẠM.— Dùng cái giản dị thay thế cái phức tạp, dù cho cái giản dị rất lớn, rất dài; còn cái phức tạp rất nhỏ, rất ngắn, người ta vẫn nhờ máy móc, dùng hơi điện, mà giải quyết những vấn đề rất lớn, rất dài, một cách nhanh chóng kinh khủng so sánh với tốc độ làm việc phức tạp tinh vi của bộ óc.

Kết luận thứ 2, là dù cho có nhiều yếu tố đến đâu, máy không bao giờ quên; trong khi người ta thì biết 10 điều, khi dùng đến chỉ nhớ có 3, 4, 5 v.v... tùy theo người có thông minh nhiều hay ít. Do đó, mà dùng máy rất nhiều khi có lợi.

Nhưng các em đừng bao giờ quên: máy móc không biết nghĩ ra cái mới, mà chỉ biết khởi từ những yếu tố có sẵn, tìm kiếm trong số những lời giải có sẵn, và chọn lấy yếu tố đúng nhất mà thôi. Đó chính là nguyên nhân vì sao, sắp tới mặt đất trên Nguyệt cầu, bộ óc điện tử trên « Con Ó », gặp yếu tố mới, lại xuất bị hư.

Vậy, nói tóm lại, máy không nghĩ được cái mới, nghĩa là không sáng tác, sáng tạo, nhưng trong phạm vi kinh nghiệm của một số rất nhiều người, được thu thập vào trong ký ức của một bộ óc điện tử, máy rất ít khi, rất ít khi sai lầm.

Các em cần mở rộng tâm hồn, suy tư và cầu học luôn luôn để hiểu rõ máy móc, thì chúng ta sẽ không sợ máy móc, và chúng ta mới có triển vọng chế ngự được máy móc, trong cuộc sống mai sau.

ĐẶNG VĂN HẦU

27-7-1969

- Muốn tìm lại Thái Thanh của ngày xưa
- Muốn nghe Ban Thăng Long phả nhạc tiền chiến vào tâm hồn

HÃY ĐẾN

ĐÊM MÀU HỒNG

Trong khung cảnh thương yêu của gia đình như chính ở gia đình mình

mỗi đầu tháng
tìm đọc

Vấn Đề

tạp chí văn học nghệ thuật
Vũ Khắc Khoan, Mai Thảo,
Túy Hồng, Thanh Tâm Tuyền...

bạn ngọc

viết cho tuổi ngọc

SẼ NHẤT

Cháu vừa đọc xong Tuổi Ngọc số 1, vội vàng lấy giấy viết cho chú kéo bao nhiêu ý tưởng nó theo mây khói mà đi. Tình cháu hay con cà con kê lắm, chú đọc đừng có sốt ruột nhé và cũng đừng có bỏ dở nữa. Tờ Tuổi Ngọc rất hợp với lứa tuổi của cháu tuy hãy còn hơi trẻ con tí. Lẽ tất nhiên, « coup-d'essai » ít khi là « coup de maître ». Tuổi Ngọc đã vấp vấp. Khi nào Tuổi Ngọc bằng tờ Lisette của Pháp thì nhất! Mong rằng ngày đó không xa.

THÚY LAN (Marie Curie)

CÓ NHIỀU MỸ CẢM

Cháu là một độc giả có thể gọi là yêu chuộng tuần báo Tuổi Ngọc từ khi được đăng lần đầu tiên trên báo Con Ong với một khung quảng cáo khá lớn, và không biết tại sao cháu lại có rất nhiều mỹ cảm về « Tuổi Ngọc », phải! : « Yêu thương để được yêu thương là người thường, yêu thương chỉ để yêu thương là thần thánh », với xã hội cuộc sống đầy khói lửa chiến tranh ngày hôm nay, con người ta từ khi biết thương yêu lẫn nhau trong tình đồng loại máu xương, đã thấu hiểu nỗi tất cả sự cảm thông, trao đổi những tình thương cho nhau...

TRẦN VĂN THUẬN (Biên Hòa)

THÍCH LẮM

Em mừng quá khi tuần báo Tuổi Ngọc lên 1 đến tay em. Ôi chao đẹp làm sao đầu á; mà nó có vẻ thuần túy ghê đi thôi; em thích lắm cứ nâng niu nó hoài à.

TRẦN THỊ THANH VÂN (Nha Trang)

HAY ĐẾN THẾ

Thưa chú tuần báo yêu thương Tuổi Ngọc mà cháu hằng mơ ước và đợi chờ bây giờ đã đến tay cháu rồi chú ạ, cháu không ngờ Tuổi Ngọc lại hay đến thế.

NGUYỄN THỊ KIM NHUNG (Nha Trang)

ÍT RA CŨNG PHẢI VẬY

Vừa được biết tờ tuần báo Tuổi Ngọc của anh phát hành là Tuyền vội vã đi mua ngay để về coi sốt dẻo. Tuyền thích văn của anh lắm cơ!



Í à! Tờ tuần báo của anh đúng là tờ của Tuổi Ngọc, nó xinh và hay ghê ấy, Tuyền xin thành thật hoan nghênh anh hết mình, anh và các bạn anh có sáng kiến hay lắm, ít ra cũng phải vậy chứ, bọn nữ sinh tại Tuyền phải có một tờ báo để đọc, chớ còn đọc mấy tờ tuần báo phụ nữ kia hoài nó cũng đâm ra chán ngắt và nhạt phèo làm sao ấy.

THU TÂM TUYỀN (Mỹ Tho)

THẬT ĐÚNG VẬY

Tuần báo Tuổi Ngọc đã làm cho chúng em thích thú, say mê, chính ba mẹ em cũng đã bảo:

« Đây mới đúng là tờ báo dành cho lứa tuổi các con ».

Thật đúng thể anh ạ, tuần báo trên đã qui tụ những cây bút của những nhà văn rất thích hợp với chúng em. Đọc mục Nói Với Nhau của anh Duyên Anh, em cảm động ghê là, anh sợ chúng em cau mày khiến anh xuống tinh thần nhưng em tin rằng chúng em và các bạn của Tuổi Ngọc sẽ ủng hộ tuần báo Tuổi Ngọc một cách nồng nhiệt lên đến địa vị tuần báo tuổi thơ lớn nhất nước Việt Nam.

GIA ĐÌNH HỌ NGUYỄN (Mỹ Tho)

QUÝ HÓA QUÁ

Tôi mong đợi tuần báo tuổi thơ của anh lâu lắm rồi, cũng như tôi đã buồn bã nhiều khi tờ Búp Bê trước kia không sống nổi... Việc mong đợi và buồn bã đó chắc không chỉ riêng tôi mà phần đông những người trẻ hôm nay đang mang trách nhiệm làm bố vài đứa nhỏ... Những đứa con tôi hiện nay còn bé (đứa lớn chưa đến 5 tuổi) nên chưa đến trường... nhưng rồi trong một hai năm nữa chúng nó sẽ trưởng thành, sẽ biết đọc và biết viết, (sự tàn nhẫn của chiến tranh còn trưởng thành, hưởng gì sự ngây thơ của tuổi trẻ phải không anh). Khi biết viết, chúng nó sẽ phải viết những tiếng yêu thương, chứ không phải viết những hận thù, và khi biết đọc, chúng nó sẽ phải đọc những gì để xây dựng tuổi thơ trong hồn nhiên và thánh thiện, tôi hi vọng tuần báo tuổi thơ của anh chứa đựng những điều đó, tôi có quyền hi vọng đó, vì tôi đã đọc được ít nhiều sách của anh viết về tuổi thơ...

Trong hiện tại khi đọc tuần báo của anh, tôi nghĩ mình sẽ có những kinh nghiệm, những bài học

đề dạy dỗ trẻ, và trong tương lai, chúng nó sẽ đọc được tuần báo này (dù đã cũ) vì tôi sẽ giữ kỹ... Đó là ít điều tôi muốn gởi về anh và thành thật cầu mong tuần báo Tuổi Ngọc sẽ không mai một như tuần báo Búp Bê — chúc anh thật nhiều sức khỏe.

MẶC QUYÊN (KBC 3354)

CHỈ THÍCH HỒN NHIÊN

Nay tuần báo yêu thương Tuổi Ngọc phát hành lại là một niềm sung sướng gấp bội. Đúng chú ạ! Một tờ báo thật là... cháu không dám phê bình, mà chỉ gật đầu bằng lòng và rất ưa thích. Đọc những truyện như: Thăng Côn, Lửa tuổi thích ô mai... hay ghê chú ạ. Khi đến trang: « GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG » cháu thấy thích ghê cơ. Hẳn chú đang tổ chức một ngôi nhà thương yêu và nơi đó sẽ có một ông cai vườn rất hiền lành, vui vẻ đang mở cổng đón chúng cháu vào. Phải không chú? Lửa tuổi cháu... chỉ ưa thích những cái gì hồn nhiên, thành thật...

MỘT EM Ở ĐÀ LẠT

BÌA SỐ 1 HƠI BUỒN

Hôm 18-7 tụi em dành nhau đi mua để được coi trước nhưng người ta bảo chưa ra (chắc họ chưa lãnh kịp nên « phia » phải không chú?). Mãi đến hôm nay cháu mới mua được. Báo của chú thật « tuyệt cú mèo » nhưng mà số đầu sao chú lại cho bìa màu buồn thế! Nhà cháu có mười nhưng chỉ có sáu đứa biết đọc tụi nó dành đọc và khen quá trời, tụi nó nói tờ này hay mà có 20\$ rẻ quá.

BẢO CHÂU (Sàigòn)

MỪNG LẼM

Cháu rất mừng khi thấy tuần báo của chú đã phát hành. Niềm mong mỗi bấy lâu nay của cháu đã thực sự thành tựu rồi đấy, chú ạ! Cháu thành thật tin tưởng rằng tuần báo này ra đời sẽ vĩnh viễn trường cửu, vì đó là một sự gói ghém tất cả thành tâm, thiện chí của những nhà văn hiền dạt cả cuộc đời cho tuổi thơ. Cháu không biết nói gì hơn là cầu chúc tuần báo và kính chúc các chú trọn vẹn thành công, và mãi

mãi là những ngôi sao sáng dẫn dắt chúng cháu trên đường ngọc ngà đậm nét của tuổi thơ.

TẠ ĐĂNG HIỀN (Sàigòn)

SẼ HAY NHẤT NƯỚC

Tuần báo của anh cả hay vô cùng. Em đã đọc qua với sự thích thú và ưng ý. Em mong rằng Anh Cả sẽ vẫn tiếp tục điều khiển con tàu ngày thơ này mãi, để chúng em có một tờ báo xứng đáng với lứa tuổi chúng em đọc. Một tờ báo mà theo em nó mang đến cho em một sự giải trí thanh nhã và hồn nhiên. Một tờ báo hay từ hình thức lẫn nội dung.

Cho em được gởi đến Anh Cả một vài lời ca tụng về tờ Tuổi Ngọc, và kính mong tờ tuần báo của Anh Cả được nhiều độc giả và mãi mãi vẫn là tờ báo hay đẹp nhất nước ta.

PHÚC (Sàigòn)

TUYỆT CÚ MÈO

Sau cả tháng chờ đợi tuần báo Tuổi Ngọc của anh, đến bây giờ em mới có hân hạnh được cầm trên tay tờ Tuổi Ngọc.

Cảm giác đầu tiên của em là thấy sung sướng khi nhận được tờ tuần báo không thua kém ai. Còn nội dung bên trong thì toàn là những nhà văn danh tiếng tên tuổi, đều ở trong tuần báo yêu thương của chúng ta. Em đọc ngấu ngiến hết cả 32 trang báo mà vẫn còn tiếc làm sao ấy, nhưng đành chờ thứ sáu tuần sau đợi số hai vậy.

Tờ báo của anh tuy hùng hậu lắm nhưng vẫn thiếu, nếu mà có chuyện bằng tranh, trang giải trí, hoặc có thêm chuyện phiêu lưu mạo hiểm nữa là tuyệt cú mèo, khỏi chê vào đâu.

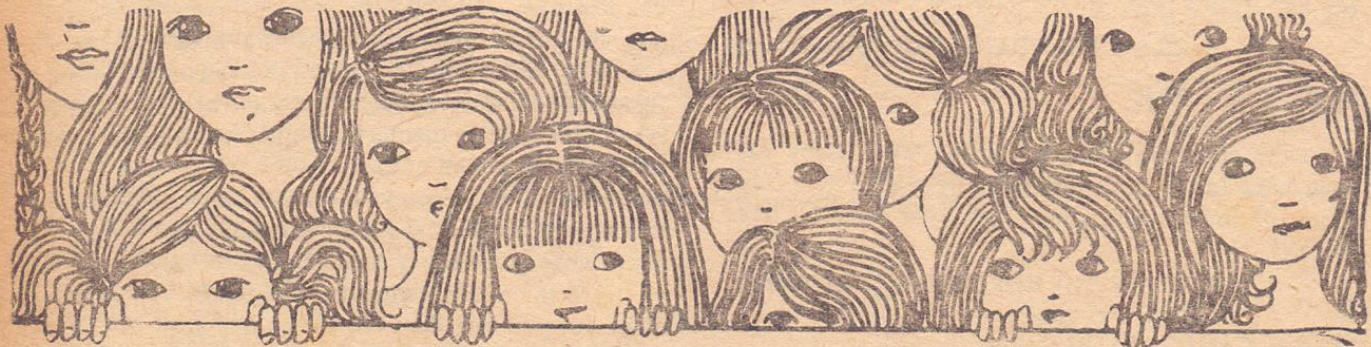
NGUYỄN NGỌC THẠCH (Chợ Lớn)

GÓP GIÓ THÀNH BÃO

Chúng em đã đọc báo Tuổi Ngọc của anh. Rất tiếc là không mua được quyền I.

Nếu có thể nhờ anh tìm dùm 21 quyền Tuổi Ngọc số I. Chúng em dự định mỗi tuần sẽ mua 20 quyền T.N. để gửi biếu làng Cô Nhi Chiến Tranh Long Thành. Vậy nhờ anh tính dùm mỗi tháng hoặc mỗi năm chúng em sẽ đưa trước cho anh để gọi là góp gió tạo thành bão ở những ngày đầu Tuổi Ngọc.

TAM LANG BẠCH TUYẾT



BẠN NGỌC VIẾT CHO TUỔI NGỌC



NÓI LẠI VỚI CÁC EM

Ở Tuổi Ngọc số 1, trên những khuôn nhạc đã kẻ, anh Hoàng Hải Thủy đã viết nhảm vài nốt nhạc. Đó là những nốt tuổi của Tuổi Ngọc. Tuổi Ngọc không có tuổi. Và vì thế không giới hạn tuổi. Khi tâm hồn người ta còn thích hướng về tuổi hồng vừa qua hay đã mất, người ta đều có quyền nhận mình là... Tuổi Ngọc. Tuổi Ngọc, như anh đã ví, là con tàu chở mọi người về quê hương hồn nhiên, tươi sáng. Hãy bước lên con tàu đó, hỡi ai ngơì ca tình yêu, tuổi thơ và quê hương.

Anh cần nói thêm với các em rằng em nào anh trả lời thư mà không ghi tên «*trong gia đình thương yêu*» là anh đã ghi tên rồi. Vậy đừng thắc mắc, đừng hỏi tại sao nhé! Một cuốn sổ thật dày sẽ chép lại tên, bút hiệu và địa chỉ các em. Và tất — không bao giờ còn là tết Congo nữa — Tuổi Ngọc sẽ gửi thiệp chúc mừng các em và gia đình. Cho nó đúng nghĩa gia đình thương yêu, một gia đình trong một xã hội đầy rẫy thù hận, phân chia, xa cách.

● ĐẶNG VĂN PHU (Hậu Nghĩa) — Cảm ơn, cảm ơn nhiều lắm. Ông đốc tờ mà cũng đề ý tới việc làm của bạn cũ thì nhất định Tuổi Ngọc phải... bách niên giai lão rồi.

● TRẦN THỊ HOÀNG OANH (Long An).— Anh hiểu em, hiểu cái chân tình của em đối với Tuổi Ngọc. Làm sao anh nói để em nghe được tiếng nói ngập ngừng cảm động của anh khi đọc xong thư em đây.

● HUƠNG DƯƠNG (Sài Gòn).— Hãy tiếp tay với các anh làm đẹp cho Tuổi Ngọc, em nhé. Tranh của em anh chọn hai tấm, làm bản kẽm rồi đó.

● VI VU (Gia Định).— Em đoán đúng hết. Bây giờ anh đã có «*giang sơn*» riêng của anh thì anh phải lo lắng thực hiện những gì thuộc riêng của anh chứ. Đề an cư lạc nghiệp sẽ tính làm thế thay thế thế xanh ngà ngọc.

● NGỌC LAN (Biên Hòa).— Không thể in khổ nhỏ hơn vì trình bày không đẹp. Quảng cáo để có tiền in báo. Một cái bì quảng cáo phía sau đỡ được gần nửa tiền ấn loát cái bì trước. Cháu đừng hiểu quảng cáo như vậy là... «*lập trường*» của Tuổi Ngọc. Báo nghèo, không đáng quảng cáo sẽ chết sớm. Như tuần báo Búp Bê ngày xưa ấy.

● LÊ VĂN MINH (KBC 4399). — Bạn nhà giáo của tôi đọc Tuổi Ngọc kỹ quá. Vì lý do... trình bày, không thể in khổ nhỏ hơn. Đã cải tiến dần. Nhà nghèo mà, bạn ơi! Cảm ơn bạn đã cầu chúc Tuổi Ngọc sống lâu. Vàng bằng bất cứ giá nào, phải duy trì để nó khỏi chết.

● LỘC (Mỹ Tho).— Cứ gửi về nếu thấy chúng ta cùng đi một đường.

● MINH DUYỀN (Tây Ninh).— Tại vì, em biết không, anh không đủ tiền in nhiều báo nên em phải vất vả đi «*mãi mới mua được số 1*». Đừng bắt đền anh, hãy bắt đền cái nghèo của một anh thích làm báo tuổi hồng.

● THẢO CẨM VIÊN (Đà Lạt).— Cháu nhắc chuyện thất bại ngày làm tuần báo Búp Bê khiến cháu muốn khóc. Không ai tưởng nổi, ngoài mình còn bao nhiêu người vì mình, mà lo lắng giùm mình. Đó chính là lòng thương chỉ có ở Tuổi Ngọc, cháu ạ!

● NGUYỄN THÀNH CÔNG (Cần Thơ).— Thiết tha nhất là bốn câu thơ nhái Xuân Diệu tặng anh. Anh mở rộng tai của trái tim nghe em nói chứ. Nhưng mà, chú nhỏ ơi, hãy coi công việc của anh làm như một thỏa mãn sự đọc của tuổi ngọc. Còn những gì to tát, em hãy chờ người khác xứng đáng hơn mà ca ngợi. Anh chỉ là con ốc nhỏ trôi giạt trên bãi cát cô đơn. Hiền giùm anh thế nhé!

● JACINTHE (Vĩnh Long).— Viết cho anh và gọi anh như em đã làm từ mấy năm nay. Lại khuyên em như đã khuyên em. Phải can đảm, phải diệt tan nỗi buồn bằng cách hăng say làm việc.

● BẠCH TUYẾT — TAM LANG. — Trong Bồn Lửa, Duyên Anh tả Tam Lang như thần tượng bóng tròn, như ước mơ duy nhất của trẻ thơ mê đá bóng. Tam Lang đọc chưa? Trong Mây Mùa Thu, Duyên Anh viết về gánh cải lương lưu diễn với cả tấm lòng yêu thương nghệ sĩ sân khấu. Bạch Tuyết đọc chưa? Nhưng đã đọc Tuổi Ngọc, đã đòi mua 20 số mỗi tuần «*gọi là góp gió tạo thành bão ở những ngày đầu Tuổi Ngọc*», lại mua năm. Cảm động quá đấy nhé! Nhưng cảm ơn nhiều vì Tuổi Ngọc không có người đi giao báo. Tuyết Lang chịu khó mua ở sạp báo nào gần nhà nhất đi. Dặn họ để riêng. Số 1 còn vài số, sẽ mang tặng Lang Tuyết. Cảm ơn một lần nữa đấy.

● ĐỖ TÀI ĐỨC (Kiên Giang).— Em khuyến khích các anh như vậy, Tuổi Ngọc sẽ phải «*hách xì xằng và thẳng ngọng*» chứ. Hạt giống em đã gieo, hãy chờ ngày nó mọc mộng, em ạ!

● TRẦN NGỌC BÍCH (Kiên Giang). — Nếu cháu nhận thấy Tuổi Ngọc

xứng đáng để cháu đọc, hãy làm cho Tuổi Ngọc sống lâu, sống muôn thuở, cháu nhé! Truyền tay cho bạn bè cháu đọc nếu Kiên Giang không đủ báo bản.

● NGỌC MINH (Phan Thiết).— Câu chuyện ba em đạp xe cộc cách đi mua Tuổi Ngọc cảm động quá chừng. Em ví Tuổi Ngọc thơm như mùi Tết làm anh... rung tim đó. Tuổi Ngọc sẽ mãi mãi là Tết. Vì nó là mùa xuân bất tận của đời người.

● SONG HÁT (Londres).— Thấy Tuổi Ngọc số 1 sang Luân Đôn trước ngày số 3 ra là anh đã mừng rồi. Cảm ơn cái thiệp «*For your success*» của em. Anh chàng đứng trước cái biếu đồ mỗi ngày một lên vọt, có thể, là anh đó, Hoài ạ!

● HOÀ BIÊN (Mỹ Tho).— Đùng sợ, vì chính chủ đang đọc thư rồi trả lời cháu. Cháu cứ khen «tuyệt cú mèo» hoài hoài. Nếu làm được cái mục sinh hoạt học đường, chắc vui lắm. Hiện thời, Tuổi Ngọc làm rất thủ công nghiệp. Chủ nhiệm kiêm thầy cô, kiêm tùy phái, kiêm quảng cáo viên vân vân.



● TÊ TÊ (Đà Lạt).— Như vậy, chúng ta đã quen nhau từ lâu, dù hôm nay em mới gửi thư cho anh. Những ý kiến của em đúng cả và rất đáng... «thực thi». Em phê bình cái khoản quảng cáo thật xác đáng. Anh đâu có thích đăng quảng cáo. Nhưng vì muốn cho báo qua sống gió những tháng đầu bắt buộc phải đăng, em ạ! Mà anh loại ra vô khối quảng cáo ảm ố rồi đó. Có ai giúp mình đâu. Bỏ Văn Hóa Giáo Dục đòi bảo trợ bằng cách mua mỗi tuần những... 20 số báo! Nhà nghèo mà em, mặc áo xấu một tí nhưng thơm tho là sướng rồi. Em thương Tuổi Ngọc, đừng phiền trách vụ Lambretta, xe Bus nữa nhé!

● ĐÌNH THỊ THÚY (Bình Dương).— Anh sẽ nói chuyện với các em mỗi tuần. Tờ báo phải đăng nhiều

mục. Thư các em gửi về quá nhiều. Làm sao mỗi tuần anh trả lời hết mỗi tuần thư các em. Vậy có chậm, các em chờ trách anh đi, nghe chưa?

● TRẦN ANH TÀI (Gò Công).— Hãy «*gửi gió cho mây ngàn bay*» chuyện cũ, em nhé! Bây giờ, gặp nhau ở đây, cảm động nhiều. Thế là đủ, phải không em?

● TÙNG (Phú Thọ).— Khi có đủ điều kiện, Tuổi Ngọc sẽ dày gấp rưỡi hay gấp đôi. Theo đúng tuần tự: «*Ba tháng biết lẫy, bảy tháng biết bò, chín tháng lò dò biết đi*» em nhé!



TRONG GIA ĐÌNH THƯƠNG YÊU

Đặng Chí Chơn (Hưng Đạo), Nguyễn Hữu Hiền (Lạc Sơn), Phan Anh Dũng (Chu Văn An), Huỳnh Thanh Tân (Pétru Ký), Lương Bảo Toàn (Lê Văn Duyệt), Nguyễn Thị Thanh Bình (Nha Trang), Trần Thị Thanh Vân (Nha Trang), Trần Tiến Dũng (Chu Văn An), Trần Tất Đạt (Chợ Lớn), Trần Thị Phương Khanh (Chi Lăng), Trần Văn Thuận (Biên Hòa), Bùi Tất Nhuận (Saint Thomas), Phạm Ngọc Thái Hòa (Phước Nhuận), Đỗ Hoàng Uyển Linh (Sài Gòn), Phan Thị Thanh Nguyên (Mạc Đĩnh Chi), Hà Triệu Thanh Tâm (Tân Định), Võ Nguyên Giáp (Tân Hòa), Trần Thị Hoàng Oanh (Tân An), Đỗ Thị Hồng (Lê Văn Duyệt), Đỗ Mạnh Trường (Vinh Sơn Liêm), Nguyễn Việt Thanh (Chân Phước Liêm), Hồ Hữu Thành (Võ Trường Toản), Bùi Ngọc Hiệp (Hưng Đạo), Đinh Bạch Tuyết (Tây Ninh), Hoàng Thị Kim Hoa (Gia Long), Nguyễn Thị Đoàn Trang (Nguyễn Bá Tông), Trang Vi Vi (Huỳnh Khương Ninh), Trần Thượng Thiên Thụy (Lê Quý Đôn), Thuận Thiên (Marie Curie), Trần Văn Phương (Huỳnh Khương Ninh), Hoàng Thanh Hiền (Sài Gòn), Nguyễn Trung Sơn (Đà Lạt), Nguyễn Thị Hồng Phúc (Đồng Tiến), Nguyễn Ngọc Thạch (Nguyễn Bá Tông), Trần Thị Liên Hương (Gia Long), Thảo Cẩm Viên (Đà Lạt), Vũ Ngọc Sơn (Cửu Thế), Dương Thị Kim Phụng (Cần Thơ), Nguyễn Thành Công

(Cần Thơ), Nguyễn Văn Hiếu (Les Lauriers), Huỳnh Kim Loan (Nguyễn Khuyến), Trần Lệ Huyền (Vĩnh Long), Nguyễn Thế Thanh (Đà Nẵng), Jacinthe (Vĩnh Long), Nguyễn Thị Nguyệt (Thánh Mẫu), Nguyễn Thị Luyện (Lê Văn Duyệt), Nguyễn Tiến Vinh (Hồ Ngọc Cần), Lâm Phước Hòa (Phong Dinh), Trần Quốc Thái (Đà Lạt), Thu Thủy (Đà Lạt), Tê Tê (Đà Lạt), Trần Vy (Đà Lạt), Đoàn thị Minh Đức (Biên Hòa), Vy thị Cơ (Biên Hòa), Bùi thị Sang (Lê Văn Duyệt), Phùng thị Nguyên (Saint Thomas), Thái thị Châu (Biên Hòa), Vũ thị Hải Nga (Tân Thanh), Trương Công Dân (Hoài An), Hồng Như Tân (Saint Paul), Hoàng thị Kim Nguyệt (Quang Trung), Hoa Huyền (Quy Nhơn), Lan Viên (Văn Lang), Ngô Minh Sang (Trung Vương), Vũ Anh (Nguyễn Ngọc Linh), Huỳnh Thị Ngân (Bình Dương), Thái Ngọc Thanh (Bình Dương), Đinh Thị Thúy (Bình Dương), Nguyễn Duy Tân (Vinh Sơn Liêm), Nguyễn thị Thanh (Hưng Đạo), Ngọc Dung (Hưng Đạo), Nguyễn thị Thanh Chi (Gia Long), Phạm Anh Võ (Mỹ Tho), Đoàn thị Việt Huệ (Tuy Hòa), Hoàng Tùng (Phú Thọ), Hoàng thị Vân (Phan Rang), Hoàng Thụy Thông (Lê Quý Đôn), Thanh Lê Truyền, Hương Dạ Thảo, Thụ Nga, Uyên Thảo (Tây Ninh), Nguyễn Công Trục (Long Xuyên), Đỗ Tài Đức (Kiên Giang), Lê Thị Thơ (Hiển Thiện), Trần Ngọc Bích (Kiên Giang)... Trần thị Liên Trâm (Lê bảo Tịnh), Nguyễn thị Minh Phương (Đồng Khánh), Trịnh Quang Khải (Tây Hồ), Lê thị Ngọc (Bùi thị Xuân), Lê Trung Quốc (Tri Đức), Lê trung Vinh (Xuân An), Ngô Hải Lăng (Bồ Đề), Phạm văn Thanh (Nguyễn bá Tông), Tuyết Trắng (Ngô Quyền), Nguyễn văn Đột (Thượng Hiền), Diễm Thương (Thánh Tâm), Nguyễn Đăng Phấn (Tây Ninh), Hà thị Tuyết Trinh (Trung Vương), Thái Công Hầu (Thủ khoa Nghĩa), Nguyễn hữu Xuân (Tống Phước Hiệp), Huỳnh Hữu Trung (Hưng Đạo), Huỳnh Hữu Chi (Trương Vĩnh Ký), Nguyễn thị Hải Vân (Thánh Tâm), Lê Thọ (Trần qui Cáp), Ngô Quang Lợi (Đất Đỏ), Mai Liên (Ngô Quyền), Từ Vũ Tuấn (Cam Ranh), Trần thị Ánh Tuyết (Nha Trang), Nguyễn thị Bạch Tuyết (Thủ khoa Nghĩa), Văn Thu (Hồng Lạc), Trịnh thị Thanh Thủy (Văn Lang), Đoàn

Đoàn Nhu Thuần (Thoại Ngọc Hầu), Phùng Lê Hằng (An Giang), Trần Nguyệt nga (Couvent des Oiseaux), Đỗ văn Việt (Hưng Đạo), Hoàng Dũng (Châu văn Tiếp), Giang Hôn Châu (Phan thanh Giản), Tôn nữ Hoa Thu Cú (Nguyễn trường Tộ), Nguyễn văn Long Mạc Đĩnh Chi), Nguyễn Phát Đạt (Tân Văn), Trần thị Thu (Centre Culturel Français), Trần thị Cúc (Gia Long), Thái thị Minh Hiếu (Đồng Hà), Trần thành Nghĩa (Trương vĩnh Ký), Lữ Phúc Hùng (Đồng Hà), Nguyễn thanh Hùng (Đồng Hà), Trần nhật Thành (Trần Qui Cáp), Lê thị Tuyết Nhung (Bồ Đề), Nguyễn thị Phương Dung (Đoàn thị Diễm), Lê thị Hoa Tiên (Lê Ngọc Hân), Dương Tuấn Anh (Quốc Tuấn), Dương thị Tú Anh (Quảng Ngãi), Dương Cẩm Anh (Quảng Ngãi), Nguyễn thanh Bá (Đồng Hà), Nguyễn văn Hưng (Nguyễn Đình Chiểu), Từ thị Ái Phương (Phan thanh Giản), Từ Mạnh Vũ (Phan thanh Giản), Nguyễn thị Huỳnh Mai (Phú Giáo), Mậu Đơn (Quảng Ngãi), Nguyễn thủy Hiền (Quảng Ngãi), Lâm thành Thảo (Huệ Quang), Nguyễn Chi Lư (Giuse), Lâm thị Nguyệt Thu (Lê Bảo Tịnh), Nguyễn thị Du (Đồng Hà), Võ thị Mai Thanh (Vị Thanh), Lê thị Cẩm (Hiếu Thiện), Hoa Biên (Lê Ngọc Hân), Tuyết Mai (Bình Long), Tuyết Minh (Bình Long), Trần thị Linh (Quảng Ngãi), Lê thị Bé Sáu (Trà Ôn), Nguyễn thị Ngọc Tổ (Đoàn thị Diễm), Đinh thị Ánh Nguyệt (Marie Curie), Nguyễn văn Rự (Đăng Khoa), Nguyễn thị Minh Ngọc (Phan Bội Châu), Phạm đức Hạnh (Lê Bảo Tịnh), Nguyễn Đăng Tuấn (Võ Tánh), Lê thị Thơ (Hiếu Thiện), Hoàng thủy Thông (Lê quý Đôn), Hoàng Tùng (Lê quý Đôn), Hoàng thị Vân (Duy Tân), Đỗ tài Đức (Nguyễn trung Trực), Nguyễn Trung Trực (Phùng Sự), Trần Ngọc Bích (Nguyễn trung Trực), NCT Huyền Châu (Gò Công), Trịnh thị Xuân Dung (Chi Lăng), Trần hữu Nghiêm (Bình Dương), Mai thị Kim Ngọc (Lê văn Duyệt), Lê thị Thảo (Huỳnh thị Ngà), Nguyễn thị Mai Anh (Phước An), Phan thị Minh Nga (Kiều Mẫu TB), Trần văn Nghi (Định Tường), Trần thị Bạch Tuyết (Trịnh hoà Đức), Đinh Quốc Hùng (Mạc Đĩnh Chi), Nguyễn Dương Minh (Gia Long), Nguyễn thị Chung (Võ Tánh), Nguyễn thị Cư (Thánh Mẫu), Bằng

Cư (Thánh Mẫu), Hạ Lan (Hưng Đạo), Lê thị Hiền (Gia Long), Huỳnh trung Thành (Tống Phước Hiệp), Nguyễn thị Tuyết Ngà (TH Bình Long), Lê Hoài (Lê bảo Tịnh), Hồ hoàng Hồ (Tống Phước Hiệp), Nguyễn Thụy (Phan thanh Giản), Thanh Vân (Trần Quốc Toản), Trần thị Hiền (Hoài An), Võ thị Liên (Bồ Đề), Thanh Huy (Văn Lang), Phạm Lê Trâm Uyên (Quốc Gia Nghĩa Tử), Đoàn ngọc Diệp (Nguyễn Bá Tông), Nguyễn thị Hằng (Hưng Đạo), Đặng Đức Phương (Hưng Đạo), Nguyễn thị Tuyết Ngà (Trung Vương), Thiên Lệ (Lê văn Duyệt), Phạm thị Thanh Tú (Gia Long), Trang Ngọc (Tri Đức), Phạm thị Trâm (Phước An), Lê Anh Dũng (Hồ Ngọc Cần), Trang thị Tuyết Hà (Marie Curie), Nguyễn ngọc Sáng (Nguyễn Bá Tông), Trang thanh Thúy (Long Khánh), Trần thị Tuyết Ngà (Gia Long), Dương Duyệt Mỹ (Trung Vương), Phạm Ngọc Minh (Võ Tánh), Trần Trúc Tri (St Thomas), Võ thị Hồng Lệ (Gia Long), Lê thị Ngà (Xuân An), Nguyễn văn Hường (Hòa Bình), Lê thị Kim Liên (Quảng Ngãi), Vương thị Bạch Huệ (Đoàn thị Diễm), Lê thị Bích Châu (Nguyễn trung Trực), Hồ Hoàng Hải (Tống Phước Hiệp), Nguyễn Duy Gia Định (Vũng Tàu), Hoàng Đăng (Lãnh Thủy), Nguyễn Thanh Linh (Kiến Hòa), Lâm thị Chiêu (Nguyễn trung Trực), Lê thị Hồng Nga (Nguyễn Du), Lê Văn Độ (Nguyễn Du), Hồ thị Xem (Tân Uyên), Nguyễn thị Kim Cúc (Nguyễn Huệ), Chuyên (Kiến Thành), Hoàng văn Trương (Phan thanh Giản), Nguyễn Kim Điền (Đoàn thị Diễm), Tăng tường Tuyền (Tống Phước Hiệp), Hồ thị Cúc (Tân Châu), Cao thị Liên Hương (Vĩnh Sơn), Huỳnh thị Xuân Mai (Nha Trang), Nguyễn thư Lạc (Khiết Tâm), Nguyễn văn Có (Trương Vĩnh Ký), Nguyễn thị Việt Hương (Nha Trang), Nguyễn hoàng Linh (Thời Đại), Lê thị Yến Tuyết (Gia Long), Mai Tồn (Văn Nhân), Tôn Nữ Bích Thu (Gia Long), Tôn nữ Bích Trâm (Quang Minh), Nguyễn Phúc Bảo Minh (Quang Minh), Nguyễn thị Bạch Mai (TH Quận 7), Nguyễn thị Bích Châu (Lê văn Duyệt), Hoàng thị Hiền (Gia Long), Hoàng quốc Thái (Jean Jacques Rousseau), Võ thị Nhâm Thìn (Pleiku), Nhã Tô (Vĩnh Bình), Trần thị Vân Lam (Thánh Tâm), Võ thị Ngọc (Đoàn

thị Diễm), Liêu thị Ngọc Tú (Đoàn thị Diễm), Trần Điền Sơn (Hồ Ngọc Cần), Hồ văn Đăng (Nguyễn đình Chiểu), Nguyễn thị Thanh Trúc (Ban mê Thuật), Trần gia Hiệp (Phan bội Châu), Lê Minh Hiệp (Phan Bội Châu), Hoàng Thục Trinh (Regina Mundi Les Oiseaux), Nguyễn thị Thu Hồng (Đoàn thị Diễm), Nguyễn Quang Sang (Đồng Hà), Nguyễn Kế Diễm Khuê (Thủ Đức), Lưu thuận Biển (Nguyễn trung Trực), Võ Ngọc Ánh (Gia Long), Võ Ngọc Hồng (Gia Long), Trang văn Tư (Bồ Đề), Nguyễn thị Hòa (Trung Thu), Nguyễn thị Như Ý (Đà Nẵng), Hoàng mộng Hải (Kiều Anh), Mai trọng Tâm (Bồ Đề), Đặng Xá (Phan Châu Trinh), Bùi thị Kim Hường (Thủ Đức), Nguyễn thị Phương Anh (Đoàn thị Diễm), Phạm thị Thủy Hồng (Ban mê Thuật), Kim Thu (Lycée Yersin), Nguyễn thị Thanh Minh (Bồ Đề), Vũ văn Hoài Dương (Phan bội Châu), Trần Khánh Huyền (Phan bội Châu), Giang Thủy (Phan bội Châu), Vũ thị Linh (Vũng Tàu), Lê thị Hoàng (Long Khánh), Lê thị Xuân (Long Khánh), Lê Văn Nam (Trần Trung Tiên), Nguyễn thị Tỉ Ti (Quảng Ngãi), Nguyễn thị Hạnh (Quảng Ngãi), Phạm văn Thuấn (Trần quốc Tuấn), Trương Nguyễn Phương Anh (Collège Française), Tôn thất Lưu Trinh (Thánh tâm), Trần anh Tuấn (Phan chu Trinh), Phan Quang Vinh (Võ trường Toản), Trương Thụy Khanh (Châu văn Tiếp), Nguyễn quỳnh Lam (Trương vĩnh Ký), Phan thị Quỳnh Nga (Saint Paul), Nguyễn Đăng Ngọc Quỳnh (Đồng Khánh), Nguyễn Đăng Ngọc Bích (Đồng Khánh), Đinh Nguyễn Văn Ánh (Phan thanh Giản), Ngô thủy Ly (Phan thanh Giản), Đoàn Ngọc Thủy (Phan thanh Giản), Đỗ thủy Hương (Châu văn Tiếp), Lê văn Hiến (Lý thường Kiệt), Nguyễn thị Hà (Bồ Đề), Phan khương Thái (La San Đức Minh), Nguyễn văn Tá (Phan Chu Trinh), Nguyễn hữu Thắng (Cao Thắng), Trang thanh Hiếu (Châu văn Tiếp), Hàn tuy Nha (Nguyễn Huệ), Vũ lan Phương (Lê Bảo Tịnh), Nguyễn văn Vĩnh (Cộng Hòa), Nguyễn thị Dạ Minh (Nha Trang), Nguyễn minh An (Đức Trí), Nguyễn thị Duyên Hà (Trung Vương), Lê thị Lan (Lê Bảo Tịnh), Hà thị Hương Mai (Văn Hóa Quân Đội), Trần Ngọc Hương (Nguyễn Bá Tông),

MÙA HÈ MẸ TÔI

(tiếp theo trang 7)

hãnh — Mẹ em gửi cho em bộ đồ nhân lễ Nô en năm ngoái. Lễ Nô en năm trước nữa, mẹ em cho em một đôi giày trượt... — Chú thở ra một hơi dài khi nói tới kỷ niệm này — Em cho các bạn mượn. Các bạn em giữ đồ cẩn thận lắm.

Như vậy nghĩa là bà mẹ của Gie ri cũng chưa đến nỗi hoàn toàn bỏ quên con. Nhưng nếu không phải vì quá nghèo, tại sao bà ta lại phải để con sống ở Viện Cò Nhi?

— Em sẽ dùng đồng đô-la bà cho em để mua biếu mẹ em một đôi bao tay.

Tôi cảm thấy thù ghét người đàn bà ấy. Dù nghèo hay không, một đứa trẻ cũng không thể chỉ sống bằng bánh mì. Tâm hồn cũng có thể còm cõi và chết đi nhanh như thế xác. Đứa trẻ này dùng đồng tiền nó kiếm được để mua tặng mẹ đôi bao tay trong khi mẹ nó ở Mẫn Vinh nghĩ rằng chỉ gửi cho con một đôi «pa-tanh» là đã đủ.

Gie ri nói thêm :



— Mẹ em thích mang bao tay trắng. Em có thể mua được một đôi bao tay đẹp với một đồng đô-la không, bà?

— Có thể được.

Sau đó chúng tôi không còn lần nào nhắc tới bà mẹ của Gie ri nữa. Gie ri có một người mẹ xấu hoặc tốt, ý nghĩ đó làm tôi giảm bớt

lòng thương hại đứa trẻ. Không phải Gie ri chỉ có một mình ở đời, Nhưng những việc đó không có liên hệ gì đến tôi.

Mỗi ngày Gie ri tới nhà tôi chế củi hoặc làm giúp tôi những việc nhỏ khác. Mùa thu tàn dần, thời tiết mỗi chiều một thêm lạnh. Tôi mời chú nhỏ vào nhà sưởi ấm, nói chuyện nhiều hơn. Chú thường nằm dưới sàn nhà, trước lò sưởi, một tay vòng trên mình con chó nằm bên. Cả hai nằm yên ngủ chờ tôi viết xong. Những buổi trưa trời hanh khô, chú nhỏ và con chó chạy chơi trong nội cỏ, dưới những vòm liễu rủ, cả hai cùng vui sướng hồn nhiên. Chú nhỏ thường mang về tặng tôi những chiếc lá khô có màu đỏ rực rỡ và những cành hạt rẻ lá vàng óng ánh.

Cho đến ngày tôi phải đi.

— Gie ri, tôi cảm ơn em nhiều vì sự săn sóc của em trong những ngày tôi ở đây — tôi nói với Gie Ri — Tôi sẽ nhớ em nhiều, con Pat nó cũng sẽ nhớ em. Sáng mai tôi đi.

Chú không trả lời tôi, chú bỏ đi không nói một lời. Sáng hôm sau tôi chờ chú tới nhưng không thấy. Xe tôi ngừng lại trước Viện. Tôi vào Viện để trả chìa khóa nhà lại bà giám đốc Viện và từ biệt bà.

— Tôi muốn từ biệt chú Gie ri — tôi nói với bà giám đốc — Xin bà cho gọi chú tới cho tôi được gặp chú.

— Tôi không biết chú ấy đi đâu sáng nay — bà giám đốc trả lời tôi — hình như chú ấy không được mạnh hay có chuyện gì buồn. Sáng nay, chú ấy không ăn sáng. Bạn của chú

Mộng ước tương lai...

Hai chú nhỏ tâm sự :

— Mai sau lớn lên, tao muốn trở thành cảnh sát...

— Tại sao vậy?

— Để có thể đứng chơi giữa đường mà không bị ai đuổi...

nói chú ấy đi vào trong núi từ sáng sớm.

Tôi cảm thấy gần nhẹ người. Cuộc chia tay của tôi như vậy là đỡ được sự xúc động mà tôi cho là vô ích.

— Tôi muốn hỏi bà về bà mẹ của chú Gie ri và lý do chú ấy phải tới sống ở đây. Nhưng bây giờ thì tôi lại phải đi gấp không còn thì giờ hỏi chuyện bà lâu nữa. Tôi xin gửi bà khoản tiền nhỏ này, đến Nô en và ngày sinh nhật của chú Gie ri.



nhờ bà mua dùm tôi món quà nhỏ gì tặng chú ấy. Tôi phải phiền bà dùm tôi việc này vì tôi không muốn mua trùng những món quà mẹ chú đã mua cho chú ấy, như đôi (pa tanh) chẳng hạn.

Bà giám đốc già có vẻ ngạc nhiên bà nhìn tôi như không hiểu rõ tôi muốn nói gì.

— Ở đây, các em nhỏ không được chơi (pa tanh)... — Bà nhủu đôi lông mày hỏi lại tôi — Và thưa bà, Gie ri là một em bé mồ côi. Gie ri đâu còn mẹ?

HOÀNG HẢI THỦY dịch

Marjorie Kinnan Rawlings là một nữ văn sĩ người Mỹ. Bà là tác giả cuốn tiểu thuyết «Jody et le faon» đã đoạt giải Pulitzer. Đoạn văn «Mùa hè, mẹ tôi» — trích trong truyện dài Aux premiers cris de l'engoulement — nữ sĩ kể lại cuộc gặp gỡ giữa một đứa trẻ mồ côi và một người đàn bà không có con. Tuổi Ngọc không phê bình gì thêm về đoạn văn này vì muốn để dành nguyên vẹn nét đẹp và sự xúc động khi đọc truyện lại các bạn.

THU CAO NGUYÊN



(tiếp theo 8)

hòa tiếng xào xạc của các chùm lá dong đưa chúng em dạo nhau nơi gốc cây to nhất bên sân trường — tất cả dán mắt vào phòng giám thị chờ hình dáng của cô giáo. Cô chúng em thật là dễ thương ghê — Cô cũng thích mùa thu như nhà họa sĩ ưa màu sắc. Chúng em vẫn hay theo cô về những ngày cô rỗi. Một tuần có khi chỉ được một hai lần nhưng niềm vui không sao kể xiết. Nếu chẳng may hôm nào mưa vào ngày cô về chung, chúng em như bị đắm chìm vào thế giới thần tiên của những chuyện cổ tích dễ thương. Những hình dáng bé bỏng vẫy quanh cô tìm niềm yêu thương nhưng cô vẫn hay nói về mùa thu trong những ngày trời mát. Cô đã gieo vào tâm trí chúng em hình ảnh về một mùa thu thật nên thơ nơi cô lớn lên tận miền đất Bắc xa xôi. Cô vẫn thường bảo mùa thu nơi đây đẹp lắm nhưng nó khác với những buổi chiều thu ngoài ấy. Ngày tháng tiếp nối đi qua — chúng em trưởng thành trong tình thương tha thiết của cô. Chúng em mến cô về hình ảnh một mùa thu xa lạ và mùa thu đến với chúng em cũng bằng hình ảnh dịu hiền của cô.

Vài khoảng thời gian trong khi giảng bài, cô hay dành riêng cho những vần thơ nhẹ nhàng về mùa thu. Rồi có những lúc tan học về ngang qua đồi, chúng em hay chạy đến những cụm hoa nhỏ tím tím, be be ngắt khế vài cành tặng cô. Cô đã cho chúng em quá nhiều niềm vui và cũng để lại quá nhiều kỷ niệm. Từ dạo nào thật xa xôi, em vẫn thường có ước mơ trở thành thi sĩ. Ồ ! nhưng em không viết về chi đâu ! Em chỉ thích viết thật nhiều về hình ảnh mùa thu và cô em thôi.

Bây giờ mùa thu vẫn còn đó. Chúng em sung sướng để tâm hồn vui trong những chuỗi ngày nô đùa vô tư. Làm sao em nói được hết về bầu trời mùa thu của những áng mây xám — những ngọn đồi phẳng phất sương mù nơi vùng cao nguyên của em ? Các bạn ơi ! em chỉ muốn nói — thật to cơ — với mùa thu rằng : « Hãy ở lại với chúng em thật lâu nhé, mùa thu tuyệt vời của em ơi ! »

ÁO TÍM

Thư từ, bài vở gửi về DUYÊN ANH, Tòa soạn Tuổi Ngọc, 38 Phạm Ngũ Lão, Saigon. Ngân phiếu và mọi giao dịch về tiền bạc xin gửi về VŨ MỘNG LONG cùng địa chỉ trên.

In tại nhà in Nguyễn đình Vượng — Giấy phép số 641-BBT-NBC-HCBC.

làm dáng

(tiếp theo trang 25)

phải chạy theo các em. Vì chính các em là những người mẫu vô tư và tự nhiên nhất.

Ở một phương diện khác, làm dáng là nghệ thuật phô diễn nét độc đáo của mình. Mấy ai trong chúng ta tự hào là người đẹp toàn diện. Các em nhan sắc trung bình nếu biết làm cũng sẽ tự mình đánh tan cái mặc cảm xấu xí để yêu thương và được yêu thương.

Dáng nhu mì, giọng nói dịu dàng, bàn tay măng non, đôi mắt nai tơ, nụ cười rành khênh, má núng đồng tiền, mái tóc óng ả vv. đều là những nét có thể làm em nổi bật trong đám đông và được người ta nhớ mãi.

Minh Văn hy vọng « *Làm Dáng* » của Tuổi Ngọc sẽ giúp các em mỗi ngày mỗi đẹp, mỗi dễ thương và duyên dáng hơn.



làm bếp

(tiếp theo trang 25)

CÁCH LÀM:

Đồ mỡ vào chảo, chờ mỡ sôi bỏ hành tây vào chiên cho vàng.

Bắc chảo ra ngoài, đổ 4 thìa bột mì khô vào nhào với mỡ, xong bắc lại chảo lên bếp, đun lửa nhỏ liu riu, trộn thật kỹ. Đổ thêm nước dùng vào chảo, bột sẽ sền sệt như bột nấu trẻ em ăn, đun trong 5 phút cho sôi. Bắc chảo ra, trộn thêm 2 quả trứng gà đã đánh kỹ từ trước.

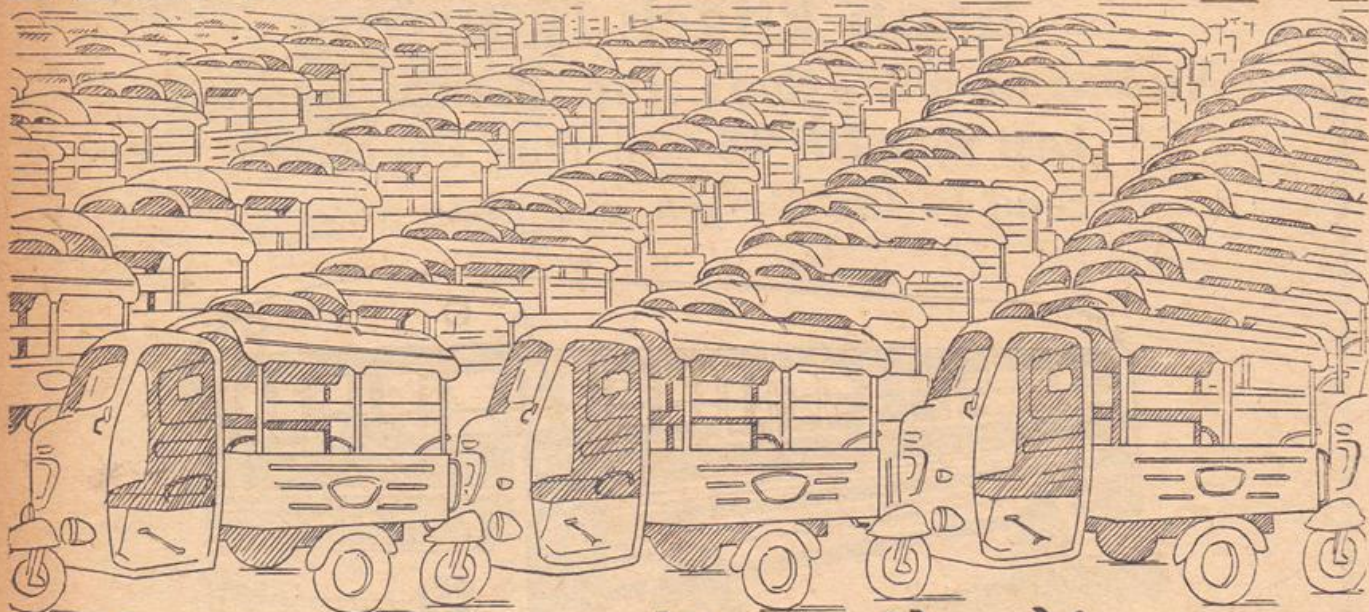
Đổ ra đĩa cho nguội. Bột sẽ dẻo và khô bột. Cắt thành từng miếng như hình quân cờ.

Thấm miếng bột hình quân cờ đó vào nước bột mì rồi đem rán. Viên bột sẽ phồng tròn và sộp. Rán đến đâu, mời ăn nóng đến đó.

Ớc đậu sẽ bùi bùi, beo beo và giòn giòn ngoài da.

Minh Văn hy vọng các em sẽ thành công khi bắt tay làm thử.

XE LAMBRETTA BA BÁNH



MÁY TRƯỚC, VỪA ĐỀ, VỪA ĐẠP

ĐẶC ĐIỂM:

- * Loại xe chuyên chở tiết kiệm và đặc-dụng nhứt hiện thời .
- * BỘ PHẬN RỜI LUÔN LUÔN DỒI DÀO
CÓ BÁN KHẮP NƠI
- * XE DÙNG 10 NĂM VẪN CÒN CHẠY KHOẺ
- * DÙNG MƯỜI NĂM MỘT XE
sinh lợi bằng 30 xe.

THÁI-HUNG

VINACO, 6 Thoại Ngọc Hầu • Gia Định • ĐT: 93552-40948

Lambretta V.N. 70 Huỳnh Quang Tiên • Saigon • ĐT: 21927.

và các Đại Lý khắp toàn quốc .

Cả gia đình hãy đến nghe

Jo Marcel

Với những danh ca độc quyền

LỆ THU • TINY YOUNG

• NHƯ AN • CAROL...



Chỉ hát tại:

Queen Bee

NHÀ HÀNG ĂN PHÒNG TRÀ CA NHẠC

106 NGUYỄN HUỆ - SAIGON - ĐIỆN THOẠI 91.291

● Những chương trình luôn thay đổi

● CẢNH TRÍ ĐÀM ÁM, THÂN MẬT
LỊCH SỰ NHẤT VIỆT NAM

● GIÀN NHẠC
TRÚ DANH CÙNG
NHỮNG NHẠC PHẨM
THƯƠNG YÊU
THIỆT THA
TRÌU MẾN



Đến với chương trình
ca nhạc của Jo Marcel

mỗi đêm để quên đi
phiền muộn để tâm hồn
được ướp bằng âm nhạc
mà vui sống

Nhân đặt tiệc cưới
tiếp tân, hộp báo
văn nghệ... 